



Đến năm 2030, quy mô kinh tế số của Việt Nam đạt tối thiểu 30% GDP

NHẬT MINH

Theo báo cáo của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, tỷ trọng kinh tế số năm 2024 ước đạt 18,3% GDP, tốc độ tăng trưởng vượt 20%/năm, cao gấp 3 lần tốc độ tăng trưởng GDP, nhanh nhất Đông Nam Á. Thương mại điện tử bán lẻ đạt doanh thu 25 tỷ USD, tăng khoảng 20%. Việt Nam thuộc top 10 quốc gia có tốc độ tăng trưởng thương mại điện tử hàng đầu thế giới. Tốc độ tăng trưởng thanh toán không dùng tiền mặt hàng năm tăng hơn 50%, dẫn đầu Đông Nam Á.

Có được kết quả trên là do thời gian qua, Đảng, Nhà nước đẩy mạnh phát triển kinh tế số, xem đây là bước “bứt phá” trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ, xem đây là tiền đề, động lực quan trọng để chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đặt mục tiêu đến năm 2025, kinh tế số Việt Nam sẽ chiếm khoảng 20% GDP. Ngày 31/3/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 411/QĐ-TTg phê duyệt “Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số



Tỷ trọng kinh tế số của Việt Nam năm 2024 ước đạt 18,3% GDP

đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Nhiệm vụ phát triển kinh tế số và xã hội số được đặt ở mức ưu tiên cao trong các chiến lược phát triển quốc gia.

Trong đó, về mục tiêu phát triển kinh tế số, Chiến lược nêu rõ: Phát triển kinh tế số ICT (công nghiệp công nghệ thông tin và dịch vụ viễn thông) với trọng tâm là doanh nghiệp, sản phẩm công nghệ số Make in Việt Nam, hài hòa với thu hút FDI có chọn lọc, gia tăng hàm lượng xuất khẩu; Phát triển kinh tế số nền tảng với trọng tâm là các nền tảng số quốc gia, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực; Phát triển kinh tế số ngành với trọng tâm

là ưu tiên đưa vào sử dụng các nền tảng số dùng chung, thống nhất trong từng ngành, lĩnh vực.

Mục tiêu cơ bản đến năm 2025: tỷ trọng kinh tế số đạt 20% GDP; tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%; tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt trên 10%; tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt trên 80%; tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%; tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động đạt trên 2%.

Nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số để đạt được các mục tiêu đề ra tại Quyết định số 411/QĐ-TTg, ngày 20/11/2024,

Chính phủ đã có Quyết định số 1437/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phát triển kinh tế số giai đoạn 2024 - 2025. Kế hoạch xác định không gian tăng trưởng chủ yếu của kinh tế số Việt Nam là phát triển kinh tế số theo ngành, lĩnh vực; từng bước đưa công nghệ số và dữ liệu số trở thành yếu tố đầu vào quan trọng của các hoạt động sản xuất, kinh doanh trong từng ngành, lĩnh vực, từ đó nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh tổng thể của nền kinh tế. Ưu tiên tập trung vào một số ngành, lĩnh vực trọng điểm mà Việt Nam có tiềm năng lớn và dư địa phát triển kinh tế số gồm: Thương mại bán buôn, bán lẻ; Nông nghiệp; Công nghiệp chế biến, chế tạo; Du lịch; Logistics.

Đặc biệt, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tiếp tục khẳng định vai trò trung tâm của kinh tế số trong quá trình hiện đại hóa đất nước. Theo đó, đến năm 2030, kinh tế số phần đầu chiếm khoảng 30% GDP, trong đó kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%. Tầm nhìn 2045 của Nghị quyết với tham vọng đưa Việt Nam trở thành một quốc gia phát triển, thu nhập cao, sở hữu những doanh nghiệp công nghệ số tầm cỡ toàn cầu và đóng vai trò là trung tâm công nghiệp công nghệ số của khu vực.

Các chuyên gia cho rằng, với trọng tâm là ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo, Nghị quyết 57 có tác động tích cực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy các ngành nghề và doanh nghiệp áp dụng các công nghệ hiện đại, giúp chuyển đổi từ nền kinh tế truyền thống sang nền kinh tế số hóa, tập trung vào giá trị gia tăng từ dữ liệu và công nghệ.

"Nhà nước sẽ giao các doanh nghiệp nòng cốt làm các dự án lớn về chuyển đổi số, làm chủ các công nghệ chiến lược. Đây là một mũi tên trúng hai đích, vừa làm chủ công nghệ tiến trình chuyển đổi số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ lớn của đất nước. Từ nay, các doanh nghiệp Việt Nam phải nhận lấy sứ mệnh Việt Nam" - Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Mạnh Hùng nhấn mạnh.

N.M



Năm 2025 Việt Nam đặt mục tiêu đạt tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ trên 10%

Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030 được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 30/3/2025 nhận định, trong thời gian qua, các cấp ủy, chính quyền trong tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh lộ trình chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn.

Những kết quả tích cực

Hạ tầng viễn thông cố định băng thông rộng cáp quang đã được thiết lập đến tận các ấp, tổ dân phố. Toàn tỉnh có khoảng 3.550 trạm thu phát sóng thông tin di động 3G/4G/5G, phủ sóng đến 100% khu dân cư. Hạ tầng internet băng thông rộng được phủ tới UBND cấp huyện và cấp xã. Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt khoảng 86%... Tỉnh đã xây dựng Trung tâm dữ liệu đáp ứng nhu cầu sử dụng của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, xã hội trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, hiện đang tiếp tục thực hiện các thủ tục nâng cấp nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng đến năm 2030.

Về phát triển chính quyền số, tính đến tháng 8/2024, toàn tỉnh đã có 40.739 chữ ký số công cộng của người dân, 6.419 chứng thư số do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp. Ứng dụng phần mềm, nền tảng số trong cơ quan nhà nước đã có bước đột phá quan trọng, từ ứng dụng nhỏ lẻ trong từng cơ quan, đơn vị, thiếu kết nối, dữ liệu manh mún đã chuyển lên sử dụng các nền tảng số

Đồng Nai phê duyệt Đề án Chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030

THANH MINH



Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao là một trong những giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số của tỉnh

liên thông 4 cấp, dùng chung các ngành, lĩnh vực, cơ sở dữ liệu được quản lý, theo dõi tập trung như: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành liên thông 4 cấp dùng chung toàn tỉnh; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP),... Ngoài ra, các ngành, lĩnh vực cũng đang đưa vào khai thác, vận hành các hệ thống thông tin ngành dọc liên thông các cấp để phục vụ các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị. UBND tỉnh cũng đã ban hành danh mục cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của tỉnh và danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước ưu tiên triển khai trên địa bàn tỉnh. Các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu cho người dân, doanh nghiệp được triển

khai đồng bộ, kết nối với cổng dịch vụ công quốc gia.

Về phát triển kinh tế số, từ năm 2015 đến nay, thanh toán không dùng tiền mặt đã có sự tăng trưởng bùng nổ cả về quy mô và dịch vụ. Thương mại điện tử đã có những bước phát triển vượt bậc, không những phát triển đến cấp xã, ấp, khu phố mà còn đến từng hộ gia đình, cá nhân. Sàn giao dịch thương mại điện tử Đồng Nai (ecd.vn) đã chính thức đưa vào hoạt động từ cuối năm 2021 đến nay. Tỉnh Đồng Nai hiện có 1.191 doanh nghiệp công nghệ số (các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh chủ yếu kinh doanh các sản phẩm về phần cứng, các linh kiện, thiết bị,...) và 08 doanh nghiệp Viễn thông - Công nghệ thông tin. Các

doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cũng đã tích cực, chủ động chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Đồng Nai ngày càng quan tâm, chú trọng đến phát triển các tiện ích về xã hội số, nhất là các giải pháp số về y tế, giáo dục, cải cách hành chính... Đối với lĩnh vực giáo dục, trong năm 2024, các sở ngành, địa phương và đơn vị liên quan đã thí điểm hệ thống lớp học số của Google tại một số trường học trên địa bàn thành phố Biên Hòa và Long Khánh. Đối với lĩnh vực y tế, các bệnh viện lớn trong tỉnh đã phối hợp với các đơn vị về công nghệ, các ngân hàng lớn triển khai nhiều dịch vụ về thanh toán số, ki-ốt y tế số. Đồng thời, thường xuyên nâng cấp, mở rộng các tiện ích liên quan đến y tế số...



10 nhiệm vụ và 3 nhóm giải pháp trọng tâm thúc đẩy chuyển đổi số

Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030 đặt mục tiêu hình thành kho dữ liệu tổng hợp, tích hợp tập trung; hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành, công tác tham mưu, tổng hợp hỗ trợ ra quyết định của chính quyền, lãnh đạo tỉnh; kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, tương tác trên môi trường điện tử với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương.

Bên cạnh đó, đề án còn hướng tới tái cấu trúc, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt, ưu tiên áp dụng công nghệ điện toán đám mây (Cloud First); phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng sử dụng chung hạ tầng số, nền tảng số và các dịch vụ công nghệ thông tin sẵn có (phần mềm thương mại). Có khả năng sử dụng dữ liệu số và các công cụ phân tích thông minh để kịp thời đưa ra các quyết sách chính xác trong các hoạt động quản lý nhà nước; cung cấp dịch vụ công thuận tiện theo

phương thức số.

Đề án cũng hướng đến cung cấp dữ liệu mở có thể truy cập, sử dụng dễ dàng; hoàn thiện kho dữ liệu số đáp ứng các yêu cầu về kết nối, chia sẻ tài nguyên thông tin, dữ liệu trong tỉnh.

Đề án đề ra 10 nhiệm vụ thúc đẩy chuyển đổi số trong giai đoạn 2025-2030, tập trung vào các vấn đề: nhận thức số, thể chế số, hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, nhân lực số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và nhóm nhiệm vụ theo Đề án 06/CP phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Đề án đưa ra 3 nhóm giải pháp về huy động nguồn vốn đầu tư, về nhân lực và nhóm giải pháp về cơ chế chính sách. Theo đó, về huy động nguồn vốn đầu tư: ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông phục vụ công tác xây dựng chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số; phát triển đô thị thông minh, phát triển công nghiệp công nghệ thông tin. Đẩy mạnh

công tác xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp trong công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông để phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số. Xây dựng các chính sách thu hút vốn đầu tư ngoài nước.

Về nhân lực: sử dụng nguồn nhân lực hiện có của tỉnh, thuê chuyên gia về lĩnh vực chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin. Đào tạo nâng cao năng lực cán bộ công chức, viên chức của tỉnh về công nghệ thông tin đáp ứng được nhu cầu vận hành của hệ thống. Đẩy mạnh hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao. Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực...

Về cơ chế chính sách: Xây dựng, ban hành văn bản để tạo lập một môi trường pháp lý thống nhất, tạo hành lang pháp lý đồng bộ, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Xây dựng cơ chế chính sách thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư vào ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng đô thị thông minh.

T.M

Đồng Nai đẩy mạnh phát triển kinh tế số

N.THƯƠNG

Đồng Nai với vị trí địa lý thuận lợi và nền kinh tế năng động đang đứng trước cơ hội lớn để nắm bắt và bứt phá nhờ vào chuyển đổi số và phát triển kinh tế số. Việc ứng dụng công nghệ số vào hoạt động quản lý, sản xuất và kinh doanh sẽ nâng cao năng suất lao động, tối ưu hóa chuỗi giá trị và tạo ra đột phá trong mô hình tăng trưởng.

Phát triển kinh tế số tạo động lực đột phá tăng trưởng

Cùng với tinh thần chuyển đổi số của cả nước, ngày 28/3/2022, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TU về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Nghị quyết đặt mục tiêu về kinh tế số đến năm 2025: phần đầu kinh tế số chiếm 20% GDP; tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%; năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 10%; phần đầu tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 60%, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong thanh toán hàng ngày. Đến năm 2030, phần đầu kinh tế số chiếm 30% GDP trở lên; tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%; năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 12%.

Để thực hiện mục tiêu, Nghị quyết đưa ra các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể. Một trong



Livestream giới thiệu, bán sản phẩm OCOP trên các nền tảng số

những nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách chuyển đổi số của tỉnh theo hướng toàn diện, hiệu quả, gắn với khai thác và phát huy các tiềm năng lợi thế để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Đồng thời rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công nghệ thông tin và truyền thông, doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tích cực thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào tỉnh và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, internet và không gian mạng.

Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số,

doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các lĩnh vực thương mại điện tử và sản xuất thông minh. Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp tại địa phương. Xây dựng và hình thành cộng đồng doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng và phát triển thị trường thương mại điện tử lành mạnh. Tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân. Tập trung ưu tiên chuyển đổi số trong một số lĩnh vực: phát triển đô thị thông minh; chuyển đổi số trong y tế, giáo dục, giao thông vận tải và logistics, tài chính - ngân hàng, văn hóa và du lịch nông nghiệp, năng lượng và môi trường, sản xuất công nghiệp, thương mại dịch vụ.

Thực hiện Nghị quyết số 05, các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh đã triển khai nhiều hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số. Kinh tế số bước đầu đóng góp vào sự phát triển kinh tế của tỉnh; công nghệ số được ứng dụng trong các ngành, lĩnh vực; xuất hiện nhiều hình thức kinh doanh, dịch vụ mới dựa trên nền tảng công nghệ số và internet, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống của người dân, tạo nguồn thu nhập cho địa phương. Số lượng doanh nghiệp ứng dụng ICT vào hoạt động sản xuất kinh doanh ngày một tăng, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại điện tử.

Theo báo cáo của Tổng Cục Thống kê, tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP của tỉnh Đồng Nai đã tăng đều qua các năm: năm 2020 là 5,69%, năm 2021 là 6,44%, năm 2022 là 6,51% và năm 2023 là 6,78%. Đồng Nai đang nỗ lực chuyển đổi số toàn diện, hướng đến phát triển kinh tế số như một động lực đột phá cho tăng trưởng.

Tính đến nay, 100% doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử và kê khai thuế điện tử đạt 99% so với tổng lượt hồ sơ khai thuế đã nộp; thực hiện nộp thuế điện tử đạt 99,72%; thực hiện hoàn thuế điện tử đạt 100% hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng xuất khẩu và đầu tư. Tỉnh Đồng Nai hiện có 1.191 doanh nghiệp công nghệ số.

Thương mại điện tử đã có những bước phát triển vượt bậc, không những phát triển đến cấp xã, ấp, khu phố mà còn đến từng hộ gia đình, cá nhân.

Đến năm 2030, quy mô kinh tế số của Đồng Nai đạt 35-37% GRDP

Thực hiện Nghị quyết 57-



Số lượng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng ICT vào hoạt động sản xuất kinh doanh ngày một tăng

NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Tỉnh ủy Đồng Nai đã ban hành Kế hoạch số 433-KH/TU triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, trong đó đặt mục tiêu quy mô kinh tế số đạt 35-37% GRDP vào năm 2030, 50% GRDP vào năm 2045...

Để thực hiện đạt mục tiêu này, Đồng Nai xác định những nhiệm vụ cụ thể, trong đó: thu hút đầu tư có chọn lọc và phát triển công nghiệp công nghệ số bền vững trên địa bàn tỉnh với hạt nhân là Khu Công nghệ thông tin tập trung Long Thành; Quy hoạch và phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an

ninh năng lượng cho các khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung, khu đổi mới sáng tạo...; thu hút đầu tư, phát triển hệ sinh thái công nghiệp công nghệ số.

Cùng với đó là xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế số cũng như kế hoạch phát triển hạ tầng số của tỉnh; Thu hút đầu tư phát triển hạ tầng trung tâm dữ liệu xanh và điện toán đám mây làm cơ sở để phát triển ngành công nghiệp dữ liệu và trí tuệ nhân tạo; Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch, lộ trình phát triển nguồn nhân lực kịp thời đáp ứng nhu cầu cho hệ sinh thái công nghiệp công nghệ số tỉnh.

Đồng Nai cũng sẽ thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Trong đó, xây dựng, triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số. Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh để các doanh nghiệp công nghệ số tham gia giải quyết. Thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ trong nước và FDI tham gia vào hệ sinh thái nghiên cứu và phát triển (R&D) khoa học công nghệ của tỉnh theo mô hình liên kết 4 nhà. Có các chính sách hỗ trợ, ưu đãi các doanh nghiệp khởi nghiệp về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thu hút các doanh nghiệp công nghệ phát triển hạ tầng số. Xây dựng chương trình thúc đẩy kinh tế số các ngành, lĩnh vực...

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai Dương Minh Dũng cho biết, để thúc đẩy phát triển kinh tế số, Đồng Nai sẽ loại bỏ các rào cản về thể chế, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế số và thu hút đầu tư. Trong đó, chủ động trong hoạch định, triển khai công việc, tận dụng tối đa các cơ hội, đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Phát triển hạ tầng kinh tế theo hướng đồng bộ, hiện đại, bền vững; thu hút đầu tư vào các ngành công nghiệp 4.0 như: Trí tuệ nhân tạo, sản xuất bán dẫn, tự động hóa, blockchain và dữ liệu lớn. Xây dựng mô hình kinh tế xanh và tuần hoàn. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thích ứng với quá trình chuyển đổi số.

N.T

Nâng cao vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng

LÊ VĂN

Công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng phải được xác định là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết và diễn ra thường xuyên, liên tục; có sự quan tâm, đồng thuận trong việc thực hiện, chấp hành nghiêm của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và các tầng lớp nhân dân...

Đây là mục đích, yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai đặt ra trong việc thực hiện đẩy mạnh hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Ngày 23/4/2025, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 1295/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1703/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 407-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị 38/-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

Theo đó, trên cơ sở kế hoạch, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp, sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động.



Thực hiện hoạt động phân tích mẫu thử hóa lý trong kiểm định xăng dầu

Bên cạnh đó, rà soát, kiến nghị điều chỉnh, sửa đổi, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng và hoàn thiện các công cụ quản lý Nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Đẩy mạnh ứng dụng về chuyển đổi số trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; lĩnh vực quản lý mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, kiểm soát chuỗi sản phẩm từ sản xuất đến tổ chức phân phối, lưu thông, tiêu dùng và xuất khẩu. Đặc biệt tập trung đối với các sản phẩm chiến lược, có thế mạnh của địa phương.

Ngoài ra, cần tập trung xây dựng Bộ chỉ số đo lường năng suất gắn với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở cấp nền kinh tế, ngành kinh tế, cấp địa phương và doanh nghiệp. Xây dựng cơ sở dữ liệu về năng suất, chất lượng để chia sẻ thông tin, dữ liệu về ứng dụng các tiến bộ công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất mới, tiên tiến...

Đặc biệt cần nghiên cứu, đề xuất một số cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho chuyển đổi số, áp dụng thử nghiệm các tiến bộ công nghệ, hệ thống quản lý mới nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

Tăng cường đầu tư cho công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Một trong những giải pháp mang tính định hướng, lâu dài để đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng được đặt ra là tăng cường nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất cho lĩnh vực này.

Theo kế hoạch, tỉnh sẽ chú



Cán bộ, nhân viên của Trung tâm Khoa học và Công nghệ Đồng Nai thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn

Với chức năng và nhiệm vụ được giao, hiện nay, Trung tâm Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai đang thực hiện nhiều lĩnh vực dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm như: lĩnh vực khối lượng, dung tích; lĩnh vực kỹ thuật, an toàn (an toàn bức xạ, thiết bị áp lực, thiết bị nâng, liều kế); lĩnh vực hóa - lý (thiết bị đo độ dài, thiết bị đo lực, dụng cụ phòng thí nghiệm, gạch, đá ốp lát, xăng, dầu, dầu nhờn, vàng trang sức mỹ nghệ...); lĩnh vực nhiệt điện...

Theo thống kê, trong năm 2024, Trung tâm Khoa học và Công nghệ Đồng Nai đã thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm khoảng trên 70 ngàn phương tiện đo, thiết bị, mẫu thử.

trọng hiện đại hóa hệ thống phòng hiệu chuẩn, kiểm định kỹ thuật đối với Trung tâm Khoa học và Công nghệ và các đơn vị kiểm định khác của tỉnh. Đồng thời hình thành và phát triển mạng lưới các tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất, gắn với các viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp. Tổ chức hoạt động hợp tác, kết nối giữa các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nhằm cung cấp giải pháp công nghệ, tham gia vào các dự án điểm về cải tiến năng suất trong các lĩnh vực cụ thể.

Tạo lập môi trường nhằm đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, kinh tế số; sản xuất thông minh, bền vững trong các ngành, lĩnh vực như: công

nghiệp, nông nghiệp, thương mại, giáo dục, y tế, giao thông, logistics...

Song song đó, đẩy mạnh áp dụng hệ thống quản lý, mô hình, công cụ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng trong doanh nghiệp. Xây dựng kế hoạch nâng cao năng suất, chất lượng tại một số doanh nghiệp vừa và nhỏ, có tính đến khả năng hấp thụ công nghệ và trình độ, quy mô sản xuất của doanh nghiệp.

Tổ chức triển khai, áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 56000 về quản lý đổi mới sáng tạo, công cụ cải tiến năng suất trong lĩnh vực chuyên ngành như: năng suất dịch vụ công, năng suất xanh, năng suất bền vững...

L.V

Đẩy mạnh hợp tác, liên kết giữa Nhà nước - Viện trường - Doanh nghiệp trong phát triển khoa học công nghệ

PHƯƠNG NGÀ

Thực hiện theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW, tỉnh Đồng Nai đang từng bước đẩy mạnh liên kết giữa Nhà nước - Viện trường - Doanh nghiệp trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Cụ thể, Đồng Nai đã ký kết hợp tác với Đại học quốc gia TP.HCM, trong đó 2 bên thống nhất hợp tác trên các lĩnh vực như: đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực; nghiên cứu khoa học và phát triển kinh tế - xã hội; hợp tác trong lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, chuyển giao công nghệ, lĩnh vực sở hữu trí tuệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...

Triển khai thực hiện chương trình ký kết này, ngày 21/3/2025, tỉnh Đồng Nai và Đại học Quốc gia TP.HCM đã phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai – Góc nhìn chuyên gia” với sự tham gia của nhiều chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, nhà quản lý, doanh nghiệp lớn trên địa bàn tỉnh. Tại hội thảo, các đại biểu đã trao đổi, xác định các mục tiêu, giải pháp về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi



Đại học Lạc Hồng ký kết hợp tác với Tập đoàn CT Group về đào tạo và nghiên cứu khoa học

số trên địa bàn tỉnh; gợi mở, đề xuất những giải pháp phát triển công nghiệp công nghệ số bền vững, trong đó nhấn mạnh đến sự liên kết giữa nhà nước với các viện, trường và doanh nghiệp.

Theo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai Tạ Quang Trường, nghiên cứu khoa học cần sự vào cuộc của toàn xã hội, nhà nhà cùng nghiên cứu, các viện, trường, doanh nghiệp cùng nghiên cứu, cơ quan nhà nước tạo ra thể chế, chính sách để thúc đẩy sự nghiên cứu. Nghiên cứu phải xuất phát từ trường, viện và công nghệ phải xuất phát từ nhà máy, từ doanh nghiệp. Sự gắn kết này sẽ tạo ra sự thay đổi từ nghiên cứu, chuyển giao đưa vào ứng dụng

các sản phẩm công nghệ. Thời gian tới, Sở sẽ tăng cường phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu và các đối tác để triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học.

PGS.TS.Vũ Hải Quân – Giám đốc Đại học quốc gia TP.HCM chia sẻ, một trong những đột phá của Nghị quyết 57 là trao quyền tự chủ cho các tổ chức khoa học công nghệ để họ có không gian rộng hơn để thực hiện nghiên cứu. Đặc biệt là để cao sự phối hợp giữa trường đại học và các tổ chức khoa học công nghệ với doanh nghiệp và với chính quyền địa phương. Hiện, Đại học quốc gia TP.HCM đã và đang hợp tác với Đồng Nai trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong



Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai, Tạ Quang Trường tham dự lễ khánh thành Trung tâm đổi mới sáng tạo CT của Tập đoàn CT Group

lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; tham gia tư vấn cho tỉnh trong hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tham gia bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo cho các cán bộ lãnh đạo và người dân Đồng Nai.

Ông Tạ Quang Trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai cho biết, thời gian vừa qua, Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai đã phối hợp cùng Đại học quốc gia TP.HCM tổ chức các hội nghị tập huấn kiến thức, kỹ năng sử dụng AI cho toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động từ cấp tỉnh, cấp huyện tới cấp xã. Các lớp tập huấn nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng số cơ bản về ứng dụng AI cho đội ngũ cán bộ, công chức, qua đó giúp cán bộ, công chức chủ động tiếp cận và sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ đắc lực trong công việc hằng ngày, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý, cải thiện quy trình làm việc, tối ưu hóa việc cung cấp dịch vụ công và tương tác với người dân, hướng tới mục tiêu phục vụ thông minh.

"Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đang chủ động tiếp cận, hợp với các tập đoàn, các



Đại học quốc gia TP.HCM giới thiệu về chip bán dẫn với đại biểu của Đồng Nai

doanh nghiệp công nghệ để có thể tiếp nhận ngay công nghệ mới, chuyển giao và triển khai một cách hiệu quả nhất" - ông Trường nhấn mạnh.

Vừa qua, Đồng Nai đã chủ động tiếp cận các doanh nghiệp để tìm kiếm cơ hội hợp tác, phát triển khoa học công nghệ địa phương. Cụ thể, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham gia lễ khánh thành CT Innovation Hub - Trung tâm đổi mới sáng tạo CT của Tập đoàn CT Group - một trong những tập đoàn công nghệ và đổi mới sáng tạo hàng đầu Việt Nam. CT Innovation Hub

là nơi giao lưu quốc tế của 9 ngành công nghệ lõi 4.0 như: công nghệ bán dẫn, máy bay không người lái, công nghệ ESG, Green Crypto Currency, công nghệ trí tuệ nhân tạo, ô tô điện - tàu điện, công nghệ lượng tử, công nghệ năng lượng mới, công nghệ gen và tế bào. CT Innovation Hub được định hướng trở thành điểm kết nối nguồn lực giữa nhà nước, doanh nghiệp, các tổ chức nghiên cứu và cộng đồng khởi nghiệp, qua đó thúc đẩy quá trình thương mại hóa các kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công

nghệ vào sản xuất, đời sống, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

Được biết, mới đây CT Group và Trường Đại học Lạc Hồng (LHU) đã ký kết hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu khoa học. CT Group được biết đến là một trong những tập đoàn đa ngành, nổi bật với chiến lược phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực công nghệ cao và đổi mới sáng tạo như: trí tuệ nhân tạo, công nghệ drone, công nghệ bán dẫn, phát triển đô thị thông minh xanh...

Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai cũng đã ký kết thỏa thuận hợp tác với tập đoàn liên Thái Bình Dương (IPPG) về đào tạo trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ robot vào giáo dục. TS. Phan Ngọc Sơn, Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai cho biết, Trường vừa khánh thành Trung tâm Trí tuệ nhân tạo và Công nghệ Robot (AIBOT) với mục đích tạo cơ hội học tập, thực hành và nghiên cứu công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo phù hợp với xu hướng thực tiễn của thời đại. Đồng thời, với việc hợp tác giữa IPPG và DNTU là bước đi ý nghĩa, đưa AI và công nghệ robot vào giáo dục, tạo ra giá trị thiết thực cho cộng đồng và xã hội.

Theo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai, việc ký kết giữa LHU và Tập đoàn CT Group, giữa Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai với IPPG đánh dấu bước tiến trong chiến lược liên kết giữa doanh nghiệp và nhà trường về đào tạo, nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Đồng Nai, nhằm hiện thực hóa mục tiêu Kế hoạch số 433-KH/TU của Tỉnh ủy Đồng Nai triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

P.N



Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số trong giải quyết công việc

SƠN HÀ

Sử dụng chữ ký số góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, tạo môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian, chi phí, hỗ trợ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin của cơ quan Nhà nước, phục vụ công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử.

100% lãnh đạo, cán bộ, công chức sử dụng chữ ký số

Trong thông báo số 56/TB-VPCP ngày 23/2/2025 của Văn phòng Chính phủ nêu rõ: đến ngày 30/6/2025, tất cả lãnh đạo, cán bộ, công chức các bộ, ngành, địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã) phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc. Phấn đấu đến hết năm 2025, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến, 40% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Đặc biệt, trong Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đặt mục tiêu đến năm 2030: Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt từ 70% trở lên; Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử đạt 100%; Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của cơ quan hành chính nhà nước đạt 100%.

Để triển khai chủ trương này, tỉnh Đồng Nai đã chủ động có những chỉ đạo lồng ghép tại các văn bản về triển khai Nghị quyết 57 của Bộ chính trị. Cụ thể từ đầu năm 2025 đến nay, Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai nhiều nội dung liên quan đến công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, đặc biệt sử dụng chữ ký số trong xử lý hồ sơ công việc tại đơn vị.

Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) - đơn vị cung cấp chữ ký số trên nền tảng VNPT SmartCA tích hợp vào Hệ thống quản lý và điều hành Đồng Nai - S; Tổ chức các lớp tập huấn, sử dụng chữ ký số trong xử lý công việc đối với toàn thể cán bộ công chức. Hiện tại, Sở Khoa học và Công nghệ đã ứng dụng ký số gần 1000 văn bản trong tháng 4/2025.

VNPT SmartCA là ứng dụng chữ ký số di động được phát triển bởi Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT). Ứng dụng này cho phép người dùng thực hiện ký số trên các thiết bị di động (smartphone, tablet) một cách tiện lợi, nhanh chóng và an toàn, thay thế cho việc sử dụng USB Token truyền thống.

Trong giai đoạn trước, việc cài đặt và ứng dụng chữ ký số điện tử đã được triển khai và ứng dụng. Tuy nhiên, để triển khai đạt tiến độ 100% trong xử lý công việc vẫn cần có sự triển khai bài bản và gấp rút.

Những lợi ích của việc sử dụng chữ ký số

Trong bối cảnh thúc đẩy xây dựng Chính phủ số, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số và xã hội số, việc sử dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử, dịch vụ công trực tuyến hay các thủ tục hành chính liên thông... đã được xác định là một giải pháp quan trọng và mang lại rất nhiều tiện ích cho người dân cũng như doanh nghiệp.

Chữ ký số được hiểu đơn giản là một dạng chữ ký điện tử được tạo ra bởi công nghệ mã hóa công khai. Đối với doanh nghiệp, Chữ ký số có vai trò tương tự với chữ ký



Biên Hòa áp dụng thí điểm cấp chữ ký số tại các phường Trảng Dài, Long Bình, Tân Phong, Quyết Thắng và Hóa An...

tay và các con dấu. Đối với cá nhân, Chữ ký số được xem như chữ ký của mỗi cá nhân được dùng với mục đích xác thực danh tính người sử dụng. Việc sử dụng Chữ ký số là một hoạt động có ý nghĩa quan trọng, giúp cho người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các dịch vụ công và thủ tục hành chính được nhanh chóng, thuận tiện hơn. Đồng thời đảm bảo tính pháp lý trong giao dịch dịch vụ công trực tuyến và các

giao dịch khác như: Giao dịch tài chính, kê khai thuế, ký kết hợp đồng... một cách dễ dàng trên môi trường điện tử được pháp luật công nhận, từ đó sớm hoàn thiện các điều kiện hình thành công dân số trên địa bàn tỉnh.

Một số quy định về chữ ký số cá nhân

Theo Luật Giao dịch điện tử 2023, quy định về chữ ký số cá nhân bao gồm các nội dung sau:



Đồng Nai đã phối hợp với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) - cung cấp chữ ký số trên nền tảng VNPT SmartCA

Theo Khoản 1 Điều 22, Chữ ký số cá nhân có phạm vi sử dụng như sau: Chữ ký số công cộng là chữ ký số được sử dụng trong hoạt động công cộng và được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số công cộng. Chữ ký số chuyên dùng công vụ là chữ ký số được sử dụng trong hoạt động công vụ và được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ.

Theo khoản 3 Điều 22, Chữ ký số cá nhân phải đảm bảo các yêu cầu sau: Xác nhận chủ thể ký và khẳng định sự chấp thuận của chủ thể ký đối với thông điệp dữ liệu. Dữ liệu tạo chữ ký số chỉ gắn duy nhất với nội dung của thông điệp dữ liệu được chấp thuận. Dữ liệu tạo chữ ký số chỉ thuộc sự kiểm soát của chủ thể ký tại thời điểm ký. Mọi thay đổi đối với thông điệp dữ liệu sau thời điểm ký đều có thể bị phát

hiện. Phải được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số. Trường hợp chữ ký số chuyên dùng công vụ phải được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ. Trường hợp chữ ký số công cộng phải được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng. Phương tiện tạo chữ ký số phải bảo đảm dữ liệu tạo chữ ký số không bị tiết lộ, thu thập, sử dụng cho mục đích giả mạo chữ ký; bảo đảm dữ liệu được dùng để tạo chữ ký số chỉ có thể sử dụng một lần duy nhất; không làm thay đổi dữ liệu cần ký.

Theo Điều 23, Giá trị pháp lý của chữ ký số cá nhân: Không bị phủ nhận giá trị pháp lý chỉ vì được thể hiện dưới dạng chữ ký điện tử. Chữ ký số có giá trị

pháp lý tương đương chữ ký của cá nhân đó trong văn bản giấy. Trường hợp pháp luật quy định văn bản phải được cơ quan, tổ chức xác nhận thì yêu cầu đó được xem là đáp ứng đối với một thông điệp dữ liệu nếu thông điệp dữ liệu đó được ký bằng chữ ký số của cơ quan, tổ chức đó.

Trước những yêu cầu chuyển đổi số mạnh mẽ, việc sử dụng chữ ký điện tử trong giao dịch là xu thế tất yếu. Nhằm nâng cao tính an toàn và bảo mật, ngày 21/02/ 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 23/2025/NĐ-CP với các quy định mới về chữ ký điện tử chuyên dùng. Những thay đổi này không chỉ giúp doanh nghiệp, tổ chức yên tâm hơn khi giao dịch trực tuyến mà còn tạo ra hành lang pháp lý rõ ràng, hạn chế rủi ro pháp lý.

S.H

Đánh giá độ chính xác của các phương pháp xác định tiêu hao nhiên liệu của UAV tầm trung trang bị động cơ đốt trong với điều kiện đảm bảo trạng thái cân bằng dọc

Thượng tá, ThS VŨ MINH TÂM
Trung tá, TS NGUYỄN PHÚ TUẤN
Khoa Kỹ thuật hàng không, Học viện Phòng không - Không quân
Đại úy, KS NGUYỄN QUANG VIỆT
Đại úy, KS LÊ BÁ VÂN
Lớp Cao học cơ khí động lực-K28, Học viện Phòng không - Không quân

1. Đặt vấn đề

Hiện nay công nghệ chế tạo UAV phát triển rất nhanh, ứng dụng rộng rãi vào nhiều lĩnh vực. Trong đó, có nhiều loại UAV, nhiều biến thể nhằm nhiều mục đích khác nhau. Quá trình khai thác, sử dụng UAV, việc tập trung phân tích, đánh giá độ chính xác của các phương pháp xác định tiêu hao nhiên liệu trong điều kiện cân bằng dọc, nhằm tăng tầm bay, thời gian bay và đảm bảo khả năng hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu theo từng nhiệm vụ là yếu tố quan trọng.

2. Nội dung

Quá trình thiết kế ý tưởng của máy bay đóng một vai trò quan trọng trong việc thực hiện thành công toàn bộ dự án [1, 2]. Độ chính xác của việc tính toán các đặc tính chính của máy bay ở giai đoạn đầu thiết kế, bao gồm cả khối lượng cất cánh, phụ thuộc vào độ tin cậy của việc tính toán khối lượng của các bộ phận chính của nó, đặc biệt là khối lượng nhiên liệu. Đặc trưng của nhiên liệu là sự tiêu hao trong quá trình bay, gây ra sự thay đổi tính năng bay của máy bay trong suốt chuyến bay, điều này đặc biệt có ảnh hưởng đối với các máy bay có thời gian bay dài [3].

Trong quá trình nghiên cứu và so sánh kết quả tính toán khối lượng nhiên liệu của máy bay không người lái tầm trung U-40 với các thông số đầu vào được trình bày trong bảng 1 [4] bằng ba phương pháp khác nhau ở chế độ bay chính của nó - chế độ bay hành trình - có tính đến việc đảm bảo trạng thái cân bằng dọc máy bay (Xem bảng 1).

Bảng 1. Thông số của nguyên mẫu UAV U-40

	Tham số	Ký hiệu	Giá trị
Cánh trước			
1	Độ giãn dài	λ_1	20
2	Góc mũi tên, [°]	χ_1	1
3	Độ co thắt	η_1	3
4	Góc nêm cánh, [°]	δ_1	2,5
Cánh sau			
5	Độ giãn dài	λ_2	20
6	Góc mũi tên, [°]	χ_2	1
7	Độ co thắt	η_2	3
8	Khoảng cách tương đối giữa cánh sau và cánh trước	$\bar{L}$	5,55
9	Diện tích tương đối giữa cánh sau và cánh trước	$\bar{S}_2$	1
10	Vận tốc bay, [m/s]	V	55
11	Tải trọng riêng trên cánh, [kg/m ²]	p_0	90
12	Khối lượng cất cánh, [kg]	m_0	2000

Phương pháp đầu tiên giả định rằng công suất động cơ và trọng lượng máy bay không thay đổi trong suốt chuyến bay. Khối lượng nhiên liệu được xác định theo công thức [3] [5]:

$$\bar{m}_{NL} = \bar{N} \cdot C_e \cdot t, \tag{1}$$

trong đó:

$\bar{N}$ – mức trang bị công suất, [kW/daN];
 C_e – suất tiêu hao nhiên liệu riêng, [kg/(kWh)];
 t – thời gian bay, [h].

Phương pháp thứ hai tính đến sự thay đổi khối lượng máy bay do tiêu hao nhiên liệu trong quá trình bay. Thời gian bay được chia thành n chặng bay bằng nhau. Trạng thái cân bằng dọc của máy bay trong mỗi chặng bay được xem xét để tính toán mức trang bị công suất cần thiết cũng như trọng lượng

của toàn bộ máy bay, có tính đến việc tiêu hao nhiên liệu. Do sự thay đổi về trọng lượng ở mỗi chặng bay khác nhau, UAV trên mỗi chặng bay sẽ có trạng thái cân bằng và đặc tính bay riêng.

Hệ số lực nâng đảm bảo điều kiện cân bằng cho từng chặng bay được xác định theo công thức:

$$C_{ya_{ba_i}} = g \cdot n_y \cdot \frac{m_{0_{i-1}}}{qS} \cos(\theta) \quad (2)$$

trong đó:

- g - gia tốc rơi tự do, [m/s²];
- n_y - quá tải máy bay; q - áp suất động, [Pa];
- S - tổng diện tích các bề mặt chính, [m²];
- $m_{0_{i-1}}$ - khối lượng UAV khi bắt đầu chặng bay thứ i , [kg];
- θ - góc nghiêng quỹ đạo bay, [°];
- n là số chặng bay, $i = \overline{1, n}$.

Khi giải bài toán cân bằng, mỗi chặng bay UAV được xác định bay với góc tấn α_i và chất lượng khí động học K_i riêng.

Mức trang bị công suất yêu cầu của động cơ được xác định theo công thức [6]:

$$\bar{N}_i = \frac{V}{\eta_{\text{bttt}}} \cdot \frac{K_i \sin \theta + \cos \theta}{\sin \alpha_i + K_i \cos \alpha_i} \quad (3)$$

Lượng nhiên liệu tiêu hao ở mỗi chặng bay được xác định theo công thức:

$$\bar{m}_{NL_i} = \bar{N}_i \cdot C_e \cdot \Delta t, \quad (4)$$

$$m_{NL_i} = \bar{m}_{NL_i} \cdot m_{0_{i-1}},$$

trong đó:

- m_{NL_i} - khối lượng nhiên liệu tuyệt đối tiêu hao trên chặng bay thứ i , [kg];
- N_i - mức trang bị công suất yêu cầu trên chặng bay thứ i , [kW/daN];
- C_e - suất tiêu hao nhiên liệu riêng, [kg/(kWh)];
- Δt - thời gian bay của từng chặng bay, [h].

Khối lượng của UAV khi kết thúc chặng bay sẽ giảm đi một lượng và được xác định theo công thức:

$$m_{0_i} = m_{0_{i-1}} - m_{NL_i}. \quad (5)$$

Khối lượng nhiên liệu tiêu hao trong toàn bộ chế độ bay hành trình được xác định theo công thức:

$$m_{NL} = \sum_{i=1}^n m_{NL_i}. \quad (6)$$

Phương pháp thứ ba sử dụng công thức Breguet [7-9] cho máy bay trang bị động cơ cánh quạt, khối lượng nhiên liệu được xác định theo công thức:

$$\bar{m}_{NL} = 1 - e^{-\frac{V \cdot t \cdot C_e}{75 \cdot K \cdot \eta_{cq}}}, \quad (7)$$

trong đó:

- V - tốc độ bay, [m/s];
- t - thời gian bay, [h];
- C_e - suất tiêu hao nhiên liệu riêng, [kg/hp/h];
- K - chất lượng khí động;
- η_{cq} - hiệu suất của cánh quạt.

Các hằng số tính toán sử dụng để xác định khối lượng nhiên liệu được trình bày trong (Bảng 2).

Bảng 2. Các hằng số tính toán

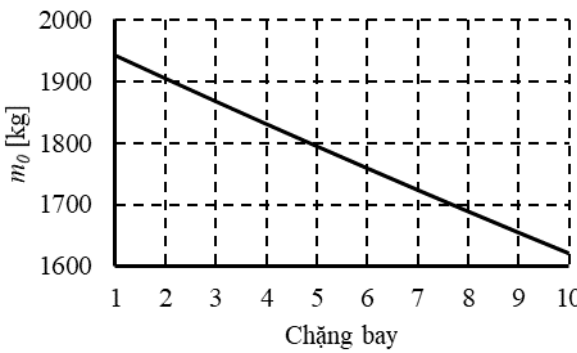
Hằng số	Giá trị
Quá tải (n_y)	1
Thời gian bay hành trình (t) [h]	24
Suất tiêu hao nhiên liệu riêng (C_e) [kg/kW/h]	0,27
Số lượng chặng bay (n)	10
Hiệu suất của cánh quạt (η_{cq})	0,76

Dựa trên các thông số hình học của nguyên mẫu U-40 lấy từ (Bảng 1) và các thông số bổ sung (Bảng 2), khối lượng nhiên liệu được tính toán bằng 3 phương pháp. Các kết quả được trình bày trong (Bảng 3).

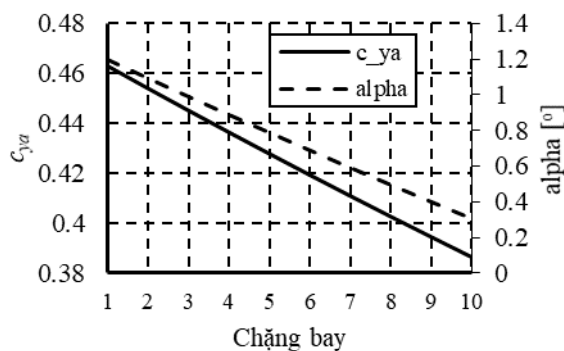
Bảng 3. Kết quả tính toán

Thông số	Phương pháp 1	Phương pháp 2	Phương pháp 3
Khối lượng nhiên liệu [kg]	385.117	355.105	322.098
Thời gian tính toán [s]	2	8	2

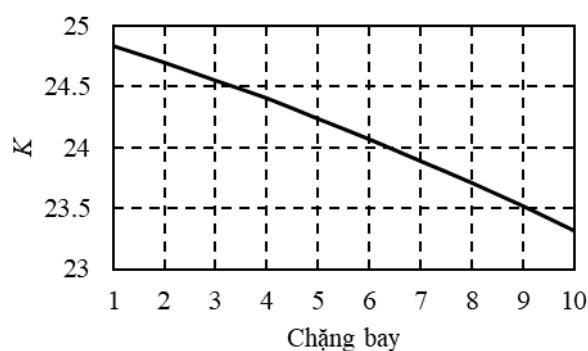
Hình 1-5 cho thấy những thay đổi của các thông số chính của UAV theo chặng bay khi sử dụng phương pháp thứ 2.



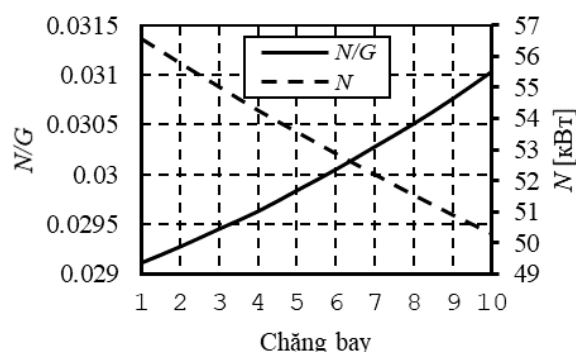
Hình 1. Sự phụ thuộc của khối lượng UAV vào chặng bay



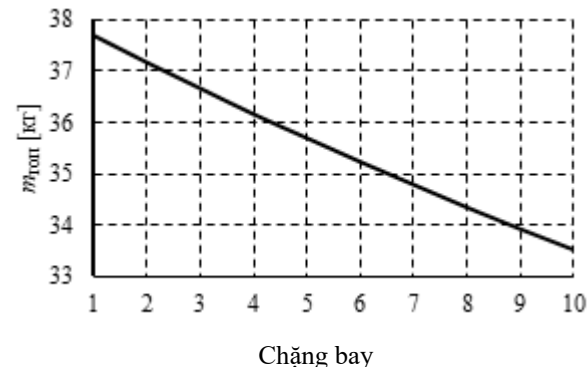
Hình 2. Sự phụ thuộc của hệ số lực nâng và góc tấn vào chặng bay



Hình 3. Sự phụ thuộc của chất lượng khí động vào chặng bay



Hình 4. Sự phụ thuộc của công suất yêu cầu vào chặng bay



Hình 5. Mức tiêu hao nhiên liệu trên từng chặng bay

3. Kết luận

Như vậy, các hình cho thấy theo thời gian, trọng lượng của máy bay giảm do tiêu hao nhiên liệu (Hình 1), dẫn đến hệ số lực nâng cần thiết và góc tấn của UAV đảm bảo điều kiện cân bằng đều giảm (Hình 2). Đồng thời, chất lượng khí động cũng giảm (Hình 3), dẫn đến mức trang bị công suất yêu cầu tăng lên (Hình 4). Tuy nhiên, nhìn chung, công suất động cơ cần thiết sẽ giảm đi do giảm trọng lượng của UAV (Hình 4). Lượng nhiên liệu tiêu hao ở mỗi chặng bay nhờ đó cũng giảm dần (Hình 5).

Trong phương pháp đầu tiên, khối lượng UAV và công suất động cơ không thay đổi trong toàn bộ chuyến bay, do vậy khối lượng nhiên liệu thu được lớn. Ở phương pháp thứ 3, mặc dù công thức Breguet có tính đến những thay đổi về khối lượng máy bay trong quá trình bay nhưng không tính đến những thay đổi về chất lượng khí động trong quá trình đảm bảo trạng thái cân bằng. Công thức Breguet sử dụng giá trị chất lượng khí động K cao nhất khi bắt đầu giai đoạn bay hành trình và giữ giá trị này không đổi. Điều này dẫn đến giá trị tính toán thấp của khối lượng nhiên liệu.

Theo kết quả trình bày ở (Bảng 3), khối lượng nhiên liệu thu được theo phương pháp 2 thấp hơn phương pháp 1 là 7,793% và cao hơn phương pháp 3 là 4,722%. Tuy nhiên, thời gian tính toán của phương pháp 2 dài hơn thời gian tính toán của phương pháp 1 và phương pháp 3 tới 4 lần. Mặc dù vậy trong thực tế, như một sự thỏa hiệp giữa thời gian tính toán và độ chính xác của kết quả tính toán, phương pháp xác định khối lượng nhiên liệu thứ 2 được đề xuất áp dụng để xác định khối lượng nhiên liệu cho các loại UAV tầm trung có thời gian bay dài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Концептуальное проектирование самолёта: учеб. пособие / В. А. Комаров, Н. М. Борзест, И. П. Вислов [и др.]. - 2-е изд., перераб. и доп. - Самара: Изд СГАУ, 2013. - 120 с.
2. Raymer, D.P. Aircraft design: A conceptual approach / D. P. Raymer / - American Institute of Aeronautics and Astronautics, Inc, 2018. - 745 с.
3. Проектирование самолётов: учебник для вузов / С. М. Егер, В. Ф. Мишин, Н. К. Лисейцев [и др.]. - 3-е изд., перераб. и доп. - М.: Машиностроение, 1983. - 616 с.
4. <https://vpk.name/library/f/united-40.html> (ngày truy cập 20/05/2024).

Doanh nghiệp tại Đồng Nai đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số

AN HÒA

Đồng Nai có khoảng 52.000 doanh nghiệp, trong đó có số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm khoảng 97%. Nhiều doanh nghiệp tại Đồng Nai đã nhận thức được rằng, để duy trì và phát triển bền vững trong thời đại cạnh tranh toàn cầu, cần phải áp dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhiều doanh nghiệp đã và đang đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số để tiếp tục tồn tại, phát triển và tạo ra các giá trị cạnh tranh.

Chuyển đổi số giúp doanh nghiệp tăng trưởng nhanh và bền vững

Nhà máy Nestlé Trị An - một trong những nhà máy tiên phong trong chuyển đổi số tại Đồng Nai. Trong thời gian qua, nhà máy tập trung chuyển đổi số vào 3 nhóm việc chính: Kết nối người lao động nhằm mang lại hiệu suất cao hơn, khai thác năng suất lao động tốt nhất; Tối ưu hoá quy trình, chú trọng chất lượng sản xuất, sử dụng thiết bị tối ưu; Tuỳ chỉnh sản phẩm để linh hoạt hơn, phù hợp, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.

Theo ông Trương Hoàng Phương, Giám đốc sản xuất Nhà máy Nestlé Trị An, KCN Amata, TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai: Việc đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số giúp doanh nghiệp tăng trưởng nhanh hơn, bên cạnh đó góp phần quan trọng vào chiến lược phát triển xanh và bền vững. Trong thời gian qua, Nhà máy Nestlé Trị An đã tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số trong các khâu sản xuất, kinh doanh, đặc biệt tập trung chuyển đổi số ở các chuỗi kinh doanh trên toàn hệ thống.

Được biết, hiện Nestlé Trị An xuất khẩu sang 29 nước, còn Nestlé Việt Nam đã xuất



Doanh nghiệp tại Đồng Nai ứng dụng công nghệ trong Công tác quản lý, điều hành sản xuất

khẩu sản phẩm đến hơn 40 thị trường trên thế giới, trong đó mỗi thị trường có các yêu cầu khác nhau. Chính vì thế, công ty đã đầu tư chuyển đổi số để hỗ trợ sự kết nối giữa nhà sản xuất với nhà cung ứng, vận chuyển, khách hàng. Đây là những phần mềm chuyển đổi số được công ty Nestlé nghiên cứu tạo ra và ứng dụng hiệu quả trong việc quản lý, vận hành máy móc sản xuất, quan sát và phản hồi về hành vi an toàn chất lượng sản phẩm cũng như quy trình kiểm soát nhân hàng hoá, đăng ký làm thêm giờ của nhân viên... Tất

cả đều được đưa vào hệ thống số hoá tại doanh nghiệp này. Ngoài ra, đơn vị còn tự sản xuất hàng trăm video clip để hướng dẫn nhân viên quy trình vận hành, bảo dưỡng thiết bị, máy móc, qua đó giúp người lao động có cái nhìn trực quan để thao tác khi đi vào thực tế.

Từ khi nhà máy đẩy mạnh chuyển đổi số, doanh nghiệp này đã đạt nhiều kết quả nổi bật. Tiêu biểu như mỗi năm giảm 1.200 tấn CO₂ phát sinh; giảm 60% hoạt động không tạo ra giá trị; giảm 50% lượng giấy sử dụng, giảm 70% thời



Máy móc trang thiết bị hiện đại được ứng dụng ở hầu hết các công đoạn sản xuất trong Nhà máy Nestle Trị An

gian dừng máy, giảm 20% chi phí bảo trì, từ đó góp phần tiết kiệm cho doanh nghiệp 15 tỷ đồng mỗi năm.

Tại nhà máy Trị An, Nestle tập trung tìm ra các giải pháp chuyển đổi số phát triển nội bộ, sử dụng Camera AI tự động kiểm tra nội dung trên nhãn. Ngoài ra, nhà máy còn đi tiên phong trong việc ứng dụng robot để cải thiện tính linh hoạt và năng suất lao động, tự động hoá hoạt động kho vận, ứng dụng công nghệ thực tế ảo VR trong làm việc và huấn luyện từ xa... Từ năm 2022, Nestlé Việt Nam đã triển khai ứng dụng thông minh mang tên Cargoo nhằm kết nối giữa nhà sản xuất với nhà nhập khẩu, và các hãng tàu. Đối với thị trường nội địa, Nestlé Việt Nam áp dụng các ứng dụng thông minh trong quản lý kho và vận chuyển (Transportation-Hub). Ngoài ra, "Analytics" đã và đang trở thành công cụ đắc lực trong hoạt động phân tích và dự báo để lên kế hoạch và ra quyết định của phòng kinh doanh, phòng kế hoạch và tài chính.

Nâng cao hiệu quả quản lý sản xuất nhờ công nghệ

Không chỉ tại Nestle, nhiều doanh nghiệp tại Đồng Nai đã đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng các phần mềm thông minh để quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh một cách hiện đại và hiệu quả. Bắt nhịp với xu hướng thời đại công nghệ số và trí tuệ nhân tạo đang nở rộ như hiện nay.

Công Ty TNHH Matsuya R&D Việt Nam 100% vốn đầu tư Nhật Bản có trụ sở tại Số 404, Đường 13, KCN Amata, Phường Long Bình, TP. Biên Hòa, chuyên sản xuất, gia công túi khí của máy đo huyết áp; sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế. Đi vào hoạt động từ năm 2008, Matsuya R&D Việt Nam hiện có 6 nhà máy tại Đồng Nai. Từ năm 2020, doanh nghiệp này đã bắt đầu chuyển đổi số và ứng dụng AI vào trong sản xuất. Kết quả sau 3 năm, doanh nghiệp này đã không ngừng tăng trưởng. Chính nhờ chuyển đổi số mà

Matsuya R&D Việt Nam là 1 trong số ít doanh nghiệp của Việt Nam tăng trưởng cao trước suy thoái kinh tế và hậu Covid.

Ông EIICHI NAKAMURA - Giám đốc Công ty Matsuya R&D Việt Nam cho rằng: Công ty xác định chuyển đổi số là mục tiêu cho sự tăng trưởng, hàng hóa đáp ứng yêu cầu, doanh thu và doanh số tăng, công ty ngày càng có thêm nhiều đơn hàng.

Còn tại Công ty TNHH Otsuka Techno Việt Nam đóng chân tại KCN Nhơn Trạch 6, xác định ứng dụng AI là 1 trong những mục tiêu cho kế hoạch 5 năm tiếp theo. Doanh nghiệp này hiện đang tuyển dụng đào tạo nguồn nhân lực bài bản để có thể đáp ứng được nhu cầu trong tương lai.

Còn theo ông TSUTSUI SHIGERU- Tổng Giám đốc Công ty TNHH Otsuka Techno Việt Nam: Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI là điều tất yếu trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ 4 như hiện nay. Otsuka Techno Việt Nam



Sản xuất linh kiện điện tử tại Công ty TNHH Nec Tokin (KCN Long Bình, TP.Biên Hòa)

đang cần rất nhiều nhân lực cho sự chuyển đổi này. Theo ông, nếu sở hữu nền tảng số hóa sẽ có thể triển khai và vận hành doanh nghiệp hiệu quả, chính xác và chất lượng. Bởi các giải pháp quản trị và vận hành số hóa sẽ tăng tính hiệu quả và chính xác trong các quyết định của doanh nghiệp. Đồng thời, chuyển đổi số giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp khác nhờ việc tối ưu hóa quản trị, chi phí, lợi nhuận, tương tác nhanh chóng với khách hàng, chính sách chăm sóc và phục vụ khách hàng. Hiện toàn bộ quy trình sản xuất của doanh nghiệp đều được số hóa, khép kín.

Chuyển đổi số mang lại nhiều lợi ích đối với doanh nghiệp. Khi ứng dụng chuyển đổi số, sự liên kết thông tin giữa các bộ phận trong doanh nghiệp được kết nối trên nền tảng một hệ thống công nghệ đồng nhất, giúp cho các vấn đề phát sinh trong doanh nghiệp được giải quyết ngay

khi xảy ra và sự vận hành không bị tắc nghẽn, gây tác động xấu đến hoạt động của doanh nghiệp, như: phục vụ khách hàng bị chậm trễ, lượng hàng bán được giảm sút,...

Ông Trần Ngọc Liêm, Giám đốc VCCI Hồ Chí Minh khẳng định: Việt Nam là quốc gia hội nhập sâu rộng, hoạt động kinh doanh phải xử lý thông tin kịp thời, nhanh chóng, do vậy ứng dụng chuyển đổi số, ứng dụng AI là vấn đề quan trọng và rất cần thiết trong thời điểm hiện nay.

Tham gia quá trình chuyển đổi số, người điều hành sẽ có thể chủ động và dễ truy xuất báo cáo về các hoạt động của doanh nghiệp. Mọi hoạt động của doanh nghiệp, như: nhân viên ghi nhận doanh số, biến động nhân sự, tệp khách hàng tìm hiểu sản phẩm... sẽ được thể hiện trên các phần mềm quản trị doanh nghiệp, giúp quản lý doanh nghiệp hiệu quả và minh bạch hơn.

Chuyển đổi số cần bản đã thay đổi cách thức vận hành, mô hình kinh doanh và mang

lại nhiều giá trị cho khách hàng của doanh nghiệp. Nhờ có chuyển đổi số mà hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh được tăng tốc, đẩy mạnh một cách hiệu quả.

Những năm gần đây, chuyển đổi số mang lại những thay đổi to lớn về thị phần, thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ, cũng như tạo ra xu hướng mới trong sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp ở nhiều quốc gia trên thế giới và Việt Nam. Chuyển đổi số đã mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu, góp phần cải thiện năng lực cạnh tranh, giúp kết nối gần hơn với khách hàng và cấu trúc lại doanh nghiệp. Song, để chuyển đổi số trong doanh nghiệp đạt hiệu quả, thành công, đòi hỏi cần có cách tư duy mới cùng những năng lực mới trong tổ chức, vận hành theo hướng kết hợp người và máy móc dựa trên nền tảng các công nghệ số và dữ liệu số.

A.H



Đẩy mạnh chuyển đổi số trên lĩnh vực Logistics

THU HÀ

Logistics là ngành dịch vụ trọng yếu, có giá trị gia tăng cao, là nền tảng cho thương mại hàng hóa, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Với sự bùng nổ của công nghệ số và Cách mạng công nghiệp 4.0, ngành logistics đang có rất nhiều cơ hội bứt phá để đóng góp nhiều hơn cho nền kinh tế. Đồng Nai được đánh giá là địa phương có nhiều tiềm năng để phát triển Logistics.

Để nâng cao sức cạnh tranh trong thời đại mới, các doanh nghiệp trên lĩnh vực này đang tăng tốc đầu tư ứng dụng vào công nghệ, chuyển đổi số, nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp.

Phát huy lợi thế vùng trong phát triển dịch vụ logistics

Đồng Nai là đầu mối giao thông của vùng Đông Nam bộ và các khu vực lân cận. Các loại hình giao thông đường bộ, hàng không, đường sắt, đường thủy, cảng đang được kết nối, hoàn thiện. Do đó, công nghiệp, thương mại dịch vụ, bất động sản, du lịch... của tỉnh dự kiến những năm tới sẽ có sự phát triển rất mạnh. Trong thời gian tới, Cảng hàng không quốc tế Long Thành được đưa vào khai thác, các đường cao tốc Bến Lức - Long Thành và Biên Hòa - Vũng Tàu, Đường Vành đai 3 - TP. Hồ Chí Minh xây dựng xong, Đồng Nai sẽ là trung tâm vận chuyển hành khách, hàng hóa của khu vực phía Nam đi các

tỉnh, thành trên cả nước và xuất khẩu.

Trong quy hoạch tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Đồng Nai sẽ hình thành 4 trung tâm logistics lớn. Trong đó bao gồm trung tâm logistics phía Nam, phía Đông Bắc của Cảng hàng không quốc tế Long Thành, trung tâm logistics Tổng kho trung chuyển miền Đông tại huyện Trảng Bom, trung tâm logistics tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch. Với những điều kiện thuận lợi đó, Đồng Nai có nhiều tiềm năng để trở thành trung tâm logistics lớn của vùng. Để đáp ứng nhu cầu phục vụ khách hàng và bắt kịp với xu thế thời đại, các doanh nghiệp logistics đang



Ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý kho bãi tại Công ty TNHH Kho vận Mekong, KCN Biên Hòa 2



có những bước chuyển mình mạnh mẽ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, ứng dụng AI để nâng cao hiệu quả hoạt động, nâng cao giá trị phục vụ khách hàng.

Hiện Đồng Nai có khoảng 500 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực logistics, tăng 15% so với năm 2020. Các dịch vụ logistics chủ yếu là vận tải đường bộ chiếm 40%, kho bãi 30%, giao nhận hàng hóa 20%. Dịch vụ giá trị gia tăng như đóng gói, dán nhãn, quản lý chuỗi cung ứng... chiếm khoảng 10%. Thị trường logistics Đồng Nai chủ yếu phục vụ nhu cầu nội địa, chiếm khoảng 70-75% doanh thu.

Chuyển đổi số góp phần nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp logistics

Tại Đồng Nai, trong những năm gần đây, các doanh nghiệp trên lĩnh vực logistics đang đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số vào hoạt động. Chuyển đổi số ngành Logistics là quá trình ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm tối ưu quá trình sản

xuất, cung ứng cũng như vận chuyển hàng hóa, dịch vụ. Các doanh nghiệp ngành Logistics chuyển đổi số bằng việc tiến hành số hóa dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI và Big Data để phân tích dữ liệu từ đó giúp cắt giảm chi phí vận chuyển, nâng cao trải nghiệm khách hàng, giảm thiểu rủi ro và tăng doanh thu.

Chị Đặng Thị Bích Loan - Giám đốc Công ty TNHH Kho vận Mekong, KCN Biên Hoà 2, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai cho biết: Hiện Công ty TNHH Kho vận Mekong đã ứng dụng công nghệ vào quản lý kho bãi và điều hành vận chuyển. Trong quá trình vận hành đã giúp doanh nghiệp giải quyết vấn đề nhanh, hiệu quả và tối ưu chi phí cũng như là tiết kiệm chi phí cho khách hàng rất nhiều. Ngoài ra, Mekong còn ứng dụng công nghệ trong quản lý giúp nhân viên theo dõi kênh, sử dụng phần mềm quản lý vận chuyển. Nhờ đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp chuyển đổi số tại Mekong logistics mà doanh nghiệp đã quản lý giá cả một cách hiệu

quả, minh bạch tuyệt đối. Nhờ đó tỷ lệ lỗi và chi phí dư thừa cũng được giảm đáng kể. Số hóa giúp hoạt động quản lý tại văn phòng trở nên hiệu quả hơn và phản ứng linh hoạt trước những gián đoạn trong chuỗi cung ứng. Việc dễ dàng theo dõi vị trí theo thời gian thực giúp hiểu được sự cố có thể xảy ra, đảm bảo đúng tiến độ vận chuyển. Công nghệ giúp doanh nghiệp giảm tối đa tỉ lệ giao hàng chậm trễ qua việc tối ưu hóa tuyến đường, chọn ra tuyến đường thuận lợi nhất. Điều này giúp tiết kiệm thời gian trong trường hợp bị gián đoạn như tắc nghẽn hàng hải, tắc nghẽn cảng hoặc không có thuyền. Cũng chính nhờ ứng dụng chuyển đổi số mà Công ty TNHH Kho vận Mekong (Mekong logistics) hiện đã vươn lên trở thành 1 trong những doanh nghiệp hàng đầu trong ngành giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu và dịch vụ cho thuê Kho bãi đa chức năng tại Việt Nam với doanh thu trên 100 tỷ đồng mỗi năm.

Theo Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Đồng Nai Trần Thanh Hải, Cảng Đồng Nai đã phê duyệt Đề án Ứng dụng công nghệ trong vận hành, khai thác triển khai phần mềm cảng điện tử và chuyển đổi số, triển khai lệnh giao hàng điện tử, thông quan hải quan điện tử, áp dụng hóa đơn điện tử, thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt... Cảng cũng cải tạo, nâng cấp hệ thống nhà kho; chuyển đổi mô hình khai thác kho bãi truyền thống sang mô hình khai thác kho hiện đại; tập trung nguồn lực vào việc cải thiện hiệu quả quy trình sản xuất để nâng cao hiệu suất hoạt động tối ưu nhất.

T.H



Định nghĩa lại “dòng chảy chuỗi cung ứng”:

Con người là yếu tố then chốt bị bỏ quên

Những kệ hàng tạp hóa trống rỗng hay bưu kiện chậm trễ trong các dịp lễ đã trở nên quen thuộc, tác động trực tiếp đến cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Khi đó, không chỉ có hàng hóa mất hút mà nó còn báo hiệu sự thiếu hụt tài xế xe tải, máy bay nằm sân, hay các quy trình bị gián đoạn ở phía sau. Điều gì sẽ xảy ra nếu hiểu biết của chúng ta về “những gì chảy qua” một chuỗi cung ứng đã bị hạn chế bấy lâu nay?

Câu hỏi đó đã khơi nguồn cho một nỗ lực nghiên cứu quan trọng của Muhammad Hasan Ashraf, cựu nghiên cứu sinh tiến sĩ tại Đại học Rhode Island (URI) và cố vấn của ông, Mehmet G. Yalcin, giảng viên chuyên ngành quản lý chuỗi cung ứng tại Trường Kinh doanh URI. Họ đã cùng nhau xem xét yếu tố nền tảng nhất trong quản lý chuỗi cung ứng: khái niệm dòng chảy (flow).

“Một phần công việc của chúng tôi với tư cách là học giả là cố gắng đặt những câu hỏi mà người khác không hỏi và tạo ra giá trị bằng cách phát triển các giải pháp dựa trên những gì chúng tôi đã học được”, Yalcin chia sẻ.

Ở cấp độ cơ bản nhất, dòng chảy chuỗi cung ứng đề cập đến sự di chuyển xuôi và ngược của sản phẩm, vật liệu và tài chính thông qua chuỗi cung ứng. Tuy nhiên, 2 nghiên cứu đã thách thức sự hiểu biết



thông thường này: họ lập luận rằng nó đưa ra một cái nhìn hạn chế và chưa tối ưu.

Ý tưởng này bắt đầu hình thành khi Ashraf đang làm việc trong một dự án riêng về cảng thẳng trong ngành logistics Mỹ. Như ông quan sát, đại dịch COVID-19 đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu. Rõ ràng sự đổ vỡ không chỉ đơn thuần là do gián đoạn dòng chảy vật liệu mà còn là kết quả của việc ngưng di chuyển của con người.

“Trong khi hàng hóa vẫn nằm trong kho và hệ thống vẫn chạy, rõ ràng có thứ gì đó khác còn thiếu. Thứ đó chính là con người. Chúng tôi nhận ra dòng chảy con người cũng quan trọng không kém và nó đã bị bỏ qua hoàn toàn”, Ashraf nhận định.

Các nhà nghiên cứu đã đặt câu hỏi tại sao sự di chuyển của con người không được chính thức công nhận là một dòng chảy chuỗi cung ứng và liệu có những dòng chảy quan trọng khác bị bỏ sót không.

Bất ngờ, họ phát hiện ra lĩnh vực quản lý chuỗi cung ứng chưa bao giờ thực sự định nghĩa dòng chảy chuỗi cung ứng là gì. Với mục tiêu thúc đẩy lý thuyết chuỗi cung ứng, 2 nhà nghiên cứu nhận ra rằng câu hỏi “dòng chảy là gì?” là điểm khởi đầu cho công trình của mình.

Nghiên cứu đã đưa ra một khuôn khổ mới gọi là SCFLOWS, định nghĩa lại cách hiểu về các dòng chảy chuỗi cung ứng. Khuôn khổ mới tích hợp khía cạnh con người, công nhận dòng chảy con người là yếu tố thiết yếu (bao gồm các vấn đề như di cư, thị trường lao động).

Việc nhận ra và đưa yếu tố con người, từ tài xế, nhân viên kho bãi đến chuyên gia quản lý, vào khái niệm cốt lõi của chuỗi cung ứng có thể giúp các nhà quản lý hiểu rõ hơn về các điểm yếu thực sự và đưa ra giải pháp hiệu quả hơn khi đối mặt với những gián đoạn phức tạp trong tương lai.

SK (phys.org)

Metaverse đang thay đổi cách người tiêu dùng tương tác với thương hiệu

Theo một nghiên cứu mới từ Đại học Surrey của Anh, các nền tảng metaverse như Roblox và ZEPETO đang định nghĩa lại cách các thương hiệu kết nối với người tiêu dùng. Nghiên cứu này cho biết metaverse đang làm mờ ranh giới giữa danh tính vật lý và kỹ thuật số.

Một bài báo mới được công bố đã đi sâu đánh giá về sự xuất hiện của các "bản sao kỹ thuật số" - hình ảnh đại diện ảo cá nhân trên môi trường số. Bản sao kỹ thuật số này có khả năng nâng cao đáng kể sự gắn kết của thương hiệu, tạo ra những trải nghiệm sống động gây ấn tượng mạnh mẽ với người tiêu dùng ở cấp độ cảm xúc.

Bản sao kỹ thuật số được mô tả là tiên tiến hơn avatar truyền thống. Chúng sử dụng công nghệ thực tế tăng cường (AR) và thực tế ảo (VR) để mang lại trải nghiệm nhập vai và tương tác cao hơn. Khác với avatar 2D đơn giản, bản sao kỹ thuật số là hình ảnh đại diện 3D cho phép người dùng tham gia vào nhiều hoạt động, tương tác với thương hiệu và trải nghiệm cảm xúc tương tự như trong thế giới thật.

Nghiên cứu đã thu thập 475 phản hồi thông qua bảng câu hỏi trực tuyến. Người tham gia được đánh giá dựa trên trải nghiệm cá nhân trong các nền tảng metaverse phổ biến như Roblox và ZEPETO. Kết quả cho thấy các kiểu tương tác



này ảnh hưởng đến phản ứng cảm xúc như sự thích thú, thư giãn và danh tiếng của người dùng.

Sự thích thú, thư giãn và danh tiếng được xác định là những yếu tố quan trọng trong mối quan hệ giữa bản sao kỹ thuật số và sự gắn kết của người tiêu dùng với thương hiệu. Những phản ứng cảm xúc này đóng góp tích cực vào sự gắn kết của người tiêu dùng với thương hiệu trong metaverse. Điều này cho thấy các thương hiệu cần tập trung vào việc tạo ra trải nghiệm thú vị và thư giãn cho khách hàng của mình.

Phó Giáo sư Marketing Tiến sĩ Jashim Khan, tác giả dẫn đầu nghiên cứu từ Đại học Surrey chia sẻ: "Metaverse đang định hình lại các tương tác của người tiêu dùng với thương hiệu. Phát hiện của chúng tôi chỉ ra rằng khi người tiêu dùng ở trong các thế giới số, sử dụng bản sao kỹ thuật số của mình, họ không chỉ

tương tác với avatar mà còn trải nghiệm một cảm giác hiện diện sâu sắc làm tăng cường kết nối cảm xúc của họ với thương hiệu".

"Các thương hiệu phải thích ứng với ranh giới kỹ thuật số mới này bằng cách tạo ra các trải nghiệm tương tác, hấp dẫn, tận dụng tối đa khả năng độc đáo của metaverse. Điều này có nghĩa là mang đến cho người tiêu dùng cơ hội để cảm thấy thích thú và thư giãn, đồng thời nâng cao danh tiếng của họ trong cộng đồng kỹ thuật số", ông nhấn mạnh.

Nhóm nghiên cứu cũng đề xuất các thương hiệu nên đầu tư vào các công nghệ nhập vai cho phép tương tác chân thực hơn. Bằng cách tạo ra môi trường nơi người tiêu dùng có thể khám phá và thể hiện danh tính thông qua bản sao kỹ thuật số của mình, các thương hiệu có thể xây dựng được tệp khách hàng thân thiết và kết nối lâu dài.

DV (Đại học Surrey)



Mô hình mới giúp doanh nghiệp dự báo nhu cầu khách hàng chính xác hơn

Các nhà nghiên cứu vừa phát triển một mô hình dự báo mới, hứa hẹn giúp các công ty ước tính chính xác hơn số lượng khách hàng quan tâm đến sản phẩm của họ, ngay cả khi dữ liệu quan trọng bị thiếu.

Công trình này giới thiệu một phương pháp mô hình hóa toán học cho phép doanh nghiệp ước tính sự quan tâm của khách hàng vượt ra ngoài các giao dịch đã hoàn thành và các kỹ thuật dự báo truyền thống. Cách tiếp cận này giúp hiểu chính xác hơn về nhu cầu, tối ưu hóa hoạt động và cải thiện việc ra quyết định.

Nhìn thấu “phần ẩn” của nhu cầu

Thực tế là hầu hết các doanh nghiệp chỉ nhìn thấy một phần bức tranh về nhu

cầu, họ biết ai mua hàng nhưng không biết có bao nhiêu người đã cân nhắc mua mà cuối cùng lại không. Theo Xinchang Wang, phó giáo sư quản lý vận hành tại Trường Kinh doanh Carson thuộc Đại học Bang Washington (WSU) và là tác giả dẫn đầu nghiên cứu, các phương pháp truyền thống thường dựa vào những giả định rộng lớn như ước tính quy mô thị trường dựa trên thị phần. Điều này thường không nắm bắt được hành vi thực tế của khách hàng, dẫn đến dự báo bán hàng không chính xác và bỏ lỡ cơ hội doanh thu. Vấn đề dữ liệu không đầy đủ đã là một thách thức dai dẳng trong nhiều ngành.

Ước tính cả những khách hàng rời đi

Wang và đồng tác giả nghiên cứu sinh tiến sĩ ngành khoa học quản lý tại Carson

Weikun Xu đã phát triển một cách tiếp cận mới. Mô hình của họ không chỉ ước tính doanh số bán hàng mà còn cả tổng số khách hàng đã cân nhắc mua hàng. Bằng cách phân tích dữ liệu bán hàng thực tế một cách chính xác hơn, mô hình này cung cấp cái nhìn rõ ràng hơn về số lượng khách hàng đã không mua do các yếu tố như giá cả, thời điểm hoặc lý do khác.

“Mô hình của chúng tôi tái tạo lại những mảnh ghép còn thiếu, mang đến cho các công ty ước tính nhu cầu đầy đủ và đáng tin cậy hơn”, Wang cho biết.

Độ chính xác cao ngay cả với dữ liệu thiếu

Để phát triển mô hình này, các nhà nghiên cứu đã sử dụng một kỹ thuật tính toán gọi là thuật toán minorization-maximization tuần tự. Kỹ thuật này giúp cải thiện độ chính xác

dự báo nhu cầu. Khác với các phương pháp truyền thống có thể tạo ra nhiều ước tính nhu cầu khác nhau mà không rõ đâu là cái tốt nhất, thuật toán mới này - dưới các điều kiện dữ liệu cụ thể được xác định trong nghiên cứu - đảm bảo chỉ cho ra một dự báo duy nhất và chính xác nhất.

Ứng dụng rộng rãi cho nhiều ngành nghề

Vi mô hình được phát triển để hoạt động ngay cả với dữ liệu không đầy đủ nên ứng dụng của nó không chỉ giới hạn trong một ngành duy nhất. Mặc dù nghiên cứu đã thử nghiệm mô hình bằng dữ liệu bán vé máy bay nhưng phương pháp này có thể áp dụng cho các ngành khác mà ở đó nơi doanh nghiệp đối mặt với sự không chắc chắn tương tự về nhu cầu.

- Khách sạn có thể sử dụng mô hình để dự đoán lượng đặt phòng ngay cả khi khách du lịch chỉ duyệt web mà không đặt chỗ.

- Các nhà bán lẻ và cửa hàng tạp hóa có thể áp dụng để ước tính tổng nhu cầu thị trường, ngay cả khi một số khách hàng mua sắm tại các đối thủ cạnh tranh.

- Các nền tảng thương mại điện tử có thể hiểu rõ hơn về việc khách bỏ giỏ hàng và điều chỉnh chiến lược bán hàng phù hợp.

“Mô hình này cung cấp một công cụ mạnh mẽ cho các ngành mà dữ liệu không đầy đủ đã trở thành một thách thức dai dẳng. Bằng cách cải thiện dự báo nhu cầu, doanh nghiệp có thể lập kế hoạch kinh doanh hiệu quả hơn, tối ưu hóa hoạt động và cuối cùng là cạnh tranh tốt hơn”, Wang kết luận.

SK (ScienceDaily)

Đồng nghiệp nhìn nhận người dùng AI tại nơi làm việc:

Lười biếng và kém năng lực hơn?

Một nghiên cứu mới đây từ Đại học Duke của Mỹ chỉ ra rằng những người sử dụng các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công việc có xu hướng bị đồng nghiệp nhìn nhận là lười biếng, kém siêng năng và ít năng lực hơn so với những người không sử dụng.

Trong bối cảnh các ứng dụng AI như ChatGPT ngày càng phổ biến cho cả mục đích giải trí và công việc, nhóm nghiên cứu đã tiến hành 4 thí nghiệm trực tuyến với sự tham gia của 4.400 người. Những người tham gia được yêu cầu tưởng tượng mình trong các kịch bản làm việc khác nhau, trong đó một số nhân viên sử dụng AI và một số thì không, sau đó đánh giá cách họ hoặc người khác được nhìn nhận.

Thí nghiệm đầu tiên yêu cầu người tham gia tưởng tượng việc bản thân sử dụng một ứng dụng AI hoặc công cụ tạo bảng điều khiển để hoàn thành dự án công việc. Sau đó, họ được hỏi sẽ nghĩ gì về cách đồng nghiệp nhìn nhận mình khi sử dụng các ứng dụng này. Kết quả cho thấy nhiều người trả lời tin rằng họ sẽ bị đánh giá là lười biếng, kém siêng năng và ít năng lực hơn. Họ cũng cho rằng mình có thể bị coi là dễ thay thế hơn những người hoàn thành công việc mà không dùng AI.

Trong thí nghiệm thứ 2, người tham gia được đề nghị mô tả cách họ nhìn nhận các đồng nghiệp sử dụng ứng dụng AI để làm việc. Các nhà nghiên cứu phát hiện ra rằng nhiều người coi những đồng nghiệp này là kém năng lực hơn trong công việc, lười biếng, kém độc lập, thiếu tự tin và kém siêng năng hơn.

Thí nghiệm thứ 3 đưa người tham gia vào vai người quản lý đang tiến hành tuyển dụng. Kết quả cho thấy những người quản lý này ít có khả năng thuê ứng viên nếu ứng viên đó thừa nhận có sử dụng AI để hoàn thành công việc. Tuy nhiên, có một ngoại lệ đáng chú ý: khi người quản lý cũng là người sử dụng AI tại nơi làm việc, sự kỳ thị này giảm đi.

Thí nghiệm thứ tư xem xét một khía cạnh khác: khi AI được cho là hữu ích trong công việc. Trong kịch bản này, nhận thức tiêu cực đối với người dùng AI phần lớn đã giảm bớt.

Nhóm nghiên cứu cũng nhấn mạnh một yếu tố quan trọng đã tạo ra sự khác biệt trong tất cả các thí nghiệm: Nếu bản thân người tham gia thực sự sử dụng AI tại nơi làm việc, họ có xu hướng nhìn nhận việc sử dụng AI của bản thân hoặc người khác một cách tích cực hơn đáng kể.

DV (phys.org)





Tổ chức nhiều hoạt động chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18-5

HÀ GIANG

Ngày 18-5 hằng năm - Ngày Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Việt Nam - đã trở thành dịp đặc biệt để tôn vinh các nhà khoa học, ghi nhận vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong sự phát triển bền vững của đất nước.

Hưởng ứng Ngày KH&CN Việt Nam năm 2025, Bộ KH&CN đã ban hành Công văn số 1452/BKHCN-VP hướng dẫn tổ chức các hoạt động kỷ niệm với chủ đề: “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Đột phá đưa đất nước bước vào kỷ nguyên giàu mạnh, thịnh vượng”.

Biểu dương, tôn vinh các nhà khoa học

Trong những năm qua, KH&CN cùng với đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CĐS) đã đóng vai trò ngày càng quan trọng trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Đây là các trụ cột không thể thiếu để tạo ra những bước đột phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh quốc gia.

Ngày KH&CN Việt Nam không chỉ là dịp để tổng kết, đánh giá các kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, mà còn nhằm tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các chính sách mới, các thành tựu nổi bật và các mục tiêu chiến lược trong phát triển KH, CN & ĐMST & CĐS. Đặc biệt, năm 2025 đánh dấu việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW



Trưng bày giới thiệu sản phẩm STEM tại Ngày hội Sáng tạo Trường THPT Chuyên Lương Thế Vinh

của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội - những văn bản quan trọng tạo cơ chế, chính sách đặc thù, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ sinh thái KH&CN quốc gia.

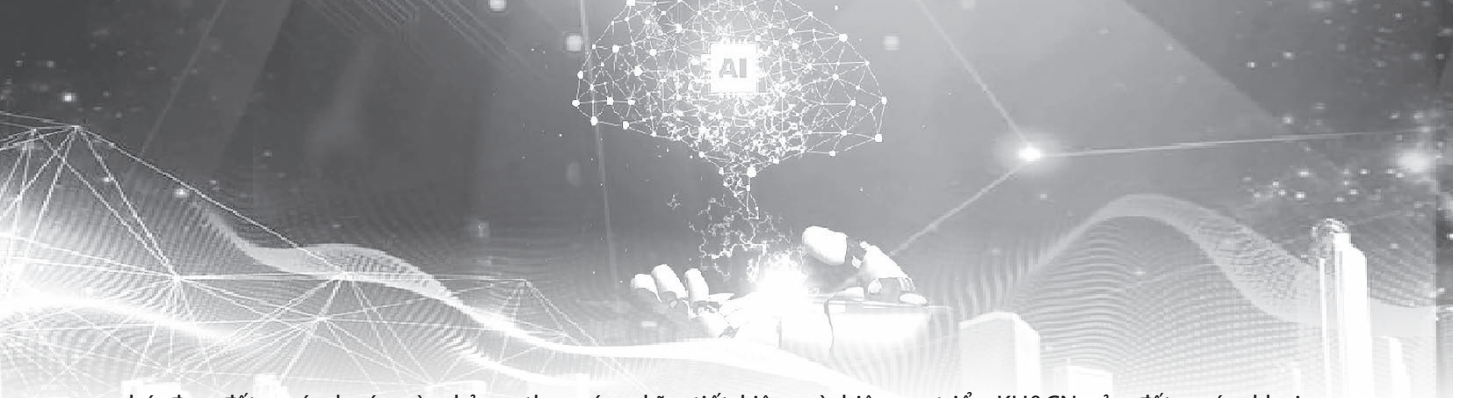
Một nội dung trọng tâm trong hoạt động kỷ niệm năm nay là tôn vinh đội ngũ cán bộ, nhà khoa học, nhà sáng chế - những người đã và đang cống hiến cho sự phát triển KH&CN Việt Nam. Bên cạnh đó, công tác truyền thông sẽ chú trọng giới thiệu các cơ chế, chính sách nhằm thu hút đội ngũ chuyên gia người Việt Nam ở nước ngoài và các chuyên gia quốc tế tham gia các hoạt động KH&CN trong nước, từ đó lan tỏa tinh thần đổi mới, khơi dậy niềm tự hào trí tuệ Việt.

Các chương trình gặp mặt,

giao lưu giữa lãnh đạo cơ quan nhà nước, địa phương với các nhà khoa học tiêu biểu, nhà sáng chế không chuyên, nhà khoa học trẻ... là dịp để ghi nhận, kết nối và động viên những đóng góp quan trọng của đội ngũ trí thức KH&CN trên cả nước.

Tổ chức nhiều hoạt động chào mừng

Tuần lễ chào mừng Ngày KH&CN Việt Nam 2025 được tổ chức từ ngày 12 đến 18/5/2025 trên phạm vi toàn quốc, với nhiều hình thức hoạt động thiết thực, tiết kiệm và hiệu quả. Trong đó các sự kiện chính sẽ được tổ chức gồm: Ngày hội KH&CN Việt Nam 18-5 được tổ chức với Chủ đề “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Đột



phá đưa đất nước bước vào kỷ nguyên giàu mạnh, thịnh vượng” sẽ được tổ chức trực tiếp tại Trụ sở Bộ KH&CN (18 Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội) và trực tuyến kết nối với 63 điểm cầu tại các Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, dịp này sẽ tổ chức trao Giải thưởng Cuộc thi Sáng kiến KH&CN năm 2025 và Công bố Chương trình hành động của Quỹ Phát triển KH&CN quốc gia;

Triển lãm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được tổ chức vào ngày 16/5 tại Trụ sở Bộ KH&CN (18 Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội), trong đó sẽ tổ chức trưng bày 06 khối gian hàng lớn với chủ đề: Trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số; Sáng kiến khoa học và công nghệ; Các sản phẩm KH&CN nổi bật trong các lĩnh vực; Giáo dục STEM; Các sản phẩm của Khối doanh nghiệp khởi nghiệp; Sản phẩm báo chí, truyền thông, xuất bản KHCN/ĐMST/CĐS,...

Ngoài ra sẽ có các hoạt động bên lề được tổ chức trong suốt tuần lễ chào mừng từ ngày 12/5 – 18/5 như: Triển lãm Sách KH&CN năm 2025, Hội thảo “Triển khai, xây dựng chương trình khoa học chiến lược”; Tọa đàm “Thúc đẩy Giáo dục STEM: Những nỗ lực từ dưới lên”; Hội thảo “Công bố khoa học trong lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số”; Hội thảo “Nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ Quốc gia”; Tổ chức các hoạt động, phong trào, giải thể thao chào mừng Ngày KH&CN Việt Nam 18-5...

Các hoạt động chào mừng Ngày KH&CN Việt Nam năm 2025 sẽ được tổ chức theo hướng thiết

thực, ý nghĩa, tiết kiệm và hiệu quả, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin/chuyển đổi số trong công tác tổ chức và truyền thông nhằm kết nối, chia sẻ lan tỏa mạnh mẽ thông điệp “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực then chốt để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân”. Các hoạt động chào mừng Ngày KH&CN Việt Nam 18-5 còn được lan tỏa trong phạm vi cả nước và trong cộng đồng các nhà khoa học Việt Nam ở nước ngoài.

Đặc biệt, hoạt động truyền thông sẽ được đẩy mạnh trên nền tảng số, mạng xã hội, báo chí, cổng thông tin của các bộ, ngành, địa phương...nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò, tác động của KH&CN trong phát triển kinh tế - xã hội. Đây cũng là cơ hội để quảng bá các mô hình đổi mới sáng tạo, các công trình nghiên cứu có giá trị ứng dụng cao.

Không chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền và tôn vinh, Ngày KH&CN Việt Nam còn hướng đến xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo trong mọi mặt của đời sống – từ nghiên cứu, sản xuất đến quản trị và giáo dục. Văn hóa đổi mới sáng tạo chính là yếu tố nền tảng, lâu dài, tạo ra môi trường thuận lợi cho phát triển KH&CN, giúp Việt Nam nắm bắt cơ hội từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và thích ứng linh hoạt với xu thế toàn cầu.

Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18-5 năm 2025 là dịp để cùng nhìn lại chặng đường phát

triển KH&CN của đất nước, khơi dậy tinh thần nghiên cứu, sáng tạo trong mọi tầng lớp nhân dân - đặc biệt là thế hệ trẻ. Với chủ đề mang tính định hướng chiến lược, các hoạt động hưởng ứng năm nay không chỉ có ý nghĩa tuyên truyền, cổ vũ, mà còn đóng góp trực tiếp vào mục tiêu phát triển đất nước theo hướng nhanh, bền vững và dựa trên tri thức.

Đồng Nai tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ

Với Chủ đề “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Đột phá đưa đất nước bước vào kỷ nguyên giàu mạnh, thịnh vượng”, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai triển khai các hoạt động chào mừng Ngày khoa học công nghệ Việt Nam như: Treo băng rôn, khẩu hiệu chào mừng tại trụ sở cơ quan; Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử, nền tảng số và mạng xã hội của Sở; Tổ chức Lễ kỷ niệm vào ngày 17/5, qua đó đánh giá kết quả hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và phương hướng trong thời gian tới, Báo cáo chuyên đề: Vai trò của cơ sở đào tạo với triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, giải pháp mô hình liên kết giữa Nhà trường - Cơ quan quản lý nhà nước - Doanh nghiệp trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Giới thiệu về phần mềm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) của Sở Khoa học và Công nghệ.

H.G

CEO của Công ty CP Eco Technology 2A Nguyễn Công Ấn:

Ứng dụng công nghệ không còn là tùy chọn mà là điều kiện bắt buộc để xuất khẩu vào châu Âu

Hiện nay nhiều thị trường trên thế giới yêu cầu cao hơn đối với các mặt hàng nhập khẩu. Trong đó, thị trường châu Âu ngày càng đòi hỏi cao đối với các sản phẩm nhập khẩu, nhất là việc coi trọng các yếu tố về sản xuất xanh, sản phẩm bảo vệ môi trường. Một trong số đó là quy định hàng hóa không đến từ vùng đất phá rừng hoặc gây ra suy thoái rừng (gọi tắt là EUDR) của Liên minh châu Âu (EU).

Dưới đây là cuộc trao đổi với ông NGUYỄN CÔNG ẤN, CEO của Công ty CP Eco Technology 2A (thành phố Biên Hòa) - một công ty cung cấp các giải pháp về công nghệ giúp các doanh nghiệp trong ngành cao su, cà phê, gỗ và các đơn vị liên quan tuân thủ quy định EUDR của EU.

EUDR mang lại nhiều cơ hội và thách thức cho doanh nghiệp xuất khẩu

** Thưa ông, quy định EUDR yêu cầu những tiêu chí nào mà doanh nghiệp xuất khẩu trong nước cần lưu ý?*

Quy định của Liên minh châu Âu về sản xuất hàng hóa không đến từ vùng đất phá rừng hoặc gây ra suy thoái rừng (EUDR) được ban hành vào tháng 6-2023. Mục tiêu của EUDR là ngăn chặn mất rừng và suy thoái rừng, đóng góp vào bảo vệ môi trường và giảm nhẹ biến đổi khí hậu.

Theo đó, các hàng hóa nông nghiệp thương mại tại thị trường EU sẽ phải đáp ứng và



Ông Nguyễn Công Ấn - CEO của Công ty CP Eco Technology 2A

chứng minh các yêu cầu đối với hàng hóa vào thị trường EU về nguồn gốc không đến từ vùng đất gây mất rừng và suy thoái rừng trong toàn bộ chuỗi cung ứng.

EUDR quy định 7 ngành hàng thương mại tại EU sẽ bị kiểm soát gồm gỗ và sản phẩm từ gỗ, cao su, cà phê, ca cao, thịt bò, cò dầu và đậu tương. Đối với Việt Nam, 3 ngành hàng là cà phê, cao su, gỗ (và có thể sắp tới là ca cao) và sản phẩm gỗ được dự báo sẽ chịu tác động đáng kể từ quy định của EUDR.

Trong đó, EUDR yêu cầu các sản phẩm như cà phê, cao su, gỗ và các sản phẩm liên quan khi xuất khẩu vào thị trường EU phải chứng minh rằng

không gây mất rừng sau ngày 31-12-2020; tuân thủ pháp luật của nước sản xuất và có thể truy xuất nguồn gốc đến vị trí địa lý cụ thể nơi sản phẩm được sản xuất (tọa độ GPS).

** Quy định EUDR sẽ mang lại những thách thức, cũng như cơ hội nào đối với các doanh nghiệp xuất khẩu các mặt hàng cà phê, gỗ và cao su - 3 nhóm mặt hàng quan trọng đang được các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Đồng Nai nói riêng xuất khẩu sang EU hiện nay?*

Đầu tiên, doanh nghiệp trong nước sẽ đối mặt với nhiều thách thức liên quan đến quy định này. Cụ thể, về đáp ứng truy xuất nguồn gốc đến tận vườn trồng, các doanh



Khách hàng tham quan gian hàng trưng bày giới thiệu sản phẩm tại chợ thiết bị và công nghệ Đồng Nai

Ông NGUYỄN CÔNG ÁN chia sẻ, trong thời gian tới, EcoTech 2A sẽ sớm phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ cùng các sở, ngành, đơn vị liên quan tại Đồng Nai để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tình sẵn sàng thích ứng với quy định EUDR.

Đồng thời, EcoTech 2A sẽ tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp từng bước chuyển đổi số, thúc đẩy khoa học, công nghệ, ứng dụng số vào doanh nghiệp. Trong đó, EcoTech 2A sẽ đưa hệ thống EUDR-TRACE hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện xây dựng và thu thập thông tin vùng trồng để sẵn sàng trong quản lý rủi ro nguồn gốc nguyên liệu...

nghiệp cần thu thập tọa độ địa lý chính xác của từng lô cà phê, cao su, gỗ nguyên liệu. Việc này đòi hỏi đầu tư vào công nghệ bản đồ (GIS), thiết bị GPS, phần mềm thu thập dữ liệu - điều mà nhiều doanh nghiệp và nông hộ nhỏ vẫn còn hạn chế.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cần chứng minh không có chống lấn rừng sau năm 2020, cũng như cần có hệ thống kiểm tra chống lấn với bản đồ rừng, sử dụng dữ liệu vệ tinh và bản đồ từ các nguồn như FAO, Sentinel, hoặc dữ liệu của Chính phủ. Doanh nghiệp cần xây dựng hệ thống giám sát chuỗi cung ứng, đào tạo

người nông dân, cập nhật quy trình kiểm định, kiểm tra định kỳ, lưu trữ dữ liệu... Do đó, chi phí về sản xuất, vận hành sẽ tăng lên để tuân thủ, đáp ứng những quy định nói trên.

Bên cạnh những thách thức, doanh nghiệp xuất khẩu cà phê, cao su và gỗ cũng sẽ có thêm nhiều cơ hội để xuất khẩu vào thị trường EU. Trong đó, khi tuân thủ EUDR, doanh nghiệp sẽ gia tăng uy tín và năng lực cạnh tranh, tạo được niềm tin với đối tác EU, mở rộng thị phần, và có thể bán được giá cao hơn nhờ minh bạch và bền vững.

Đặc biệt, doanh nghiệp sẽ từng bước thực hiện chuyển

đổi số và hiện đại hóa chuỗi cung ứng. Đây là động lực mạnh mẽ để hiện đại hóa hệ thống quản lý, ứng dụng các giải pháp công nghệ như: WebGIS, ứng dụng định vị vườn trồng, hệ thống truy vết sản phẩm bằng QR code, Blockchain...

Ngoài ra, khi đáp ứng EUDR, doanh nghiệp sẽ có cơ hội tiếp cận các chương trình hỗ trợ quốc tế với các chương trình tài trợ, tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật để giúp doanh nghiệp nhỏ và nông hộ đáp ứng quy định. Hơn thế nữa, EUDR sẽ thúc đẩy sự hợp tác chặt chẽ hơn giữa doanh nghiệp - nông dân - nhà nước - tổ chức công nghệ, hướng đến chuỗi cung ứng minh bạch và bền vững.

Phát triển hệ thống truy vết chuỗi hành trình sản xuất sản phẩm nông nghiệp hiện đại

*** Giải pháp và ứng dụng truy vết nguồn gốc thích ứng quy định EUDR của Công ty CP Eco Technology 2A (viết tắt là EcoTech 2A) dựa trên những nền tảng nổi bật nào?**

EU đề xuất những nội dung

và tiêu chuẩn cần có đối với hồ sơ giải trình (minh chứng), từ đó EcoTech 2A đã phát triển nền tảng đáp ứng tốt nhất khả năng truy vết toàn chuỗi cung ứng từ vườn cây đến thành phẩm cuối cùng và khả năng theo dõi thường xuyên quá trình hình thành sản phẩm thông mã định danh đơn hàng (ví dụ: mã ID đơn hàng, mã QR đại diện) trên hệ thống website.

Theo đó, EcoTech 2A cung ứng giải pháp công nghệ là hệ thống DDS EUDR giúp các doanh nghiệp trong ngành cao su, cà phê, gỗ và các đơn vị liên quan tuân thủ quy định EUDR của EU. Hệ thống hỗ trợ kiểm soát vùng trồng có đến từ vùng đất do phá rừng, bảo vệ môi trường và giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất. DDS EUDR đã được triển khai thành công tại nhiều công ty, góp phần thúc đẩy hợp tác bền vững trong ngành nông sản như cà phê, cao su và gỗ.

*** Việc ứng dụng giải pháp này có điểm gì nổi bật và khác biệt so với những giải pháp về công nghệ khác để giúp doanh nghiệp trong nước thích ứng quy định EUDR, kết nối thị trường xuất khẩu sang EU?**

Để đáp ứng tính phù hợp truy vết chuỗi hành trình sản phẩm theo quy định EUDR, EcoTech 2A đã kết hợp hệ thống bản đồ thời gian với ứng dụng quản trị nông nghiệp, quản trị sản xuất và thương mại (nội địa, xuất khẩu) trên cùng nền tảng.

Các tính năng nổi bật của DDS EUDR như: công nghệ định vị nền tảng bản đồ Web-GIS, định vị và theo dõi vùng sản xuất chính xác, minh bạch số lượng và quy trình sản xuất, cho phép khách hàng theo dõi trực tiếp quá trình đơn hàng, cung cấp chuẩn file theo định dạng EUDR, phân quyền đa phòng ban và quản lý dữ liệu, giao diện đa thiết bị và đa nền tảng, tốc độ truy vấn cực nhanh, nâng cao tính bảo mật thông qua hệ thống Cloud Server...

*** Các doanh nghiệp xuất khẩu của Đồng Nai cần lưu ý gì trong việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất, xuất khẩu sang thị trường EU, nhất là thích ứng quy định EUDR?**

Đối với các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu cà phê, gỗ và cao su sang EU, việc ứng dụng công nghệ không còn là tùy chọn mà là bắt buộc nếu muốn thích ứng quy định EUDR.

Theo đó, doanh nghiệp phải có khả năng truy xuất nguồn gốc đến tọa độ GPS. EUDR yêu cầu định vị chính xác vùng nguyên liệu, doanh nghiệp cần lưu ý sử dụng thiết bị GPS hoặc ứng dụng di động để thu thập vị trí từng lô vườn trồng hoặc khai thác gỗ, cao su, cà phê, ca cao...; lưu trữ dữ liệu dưới dạng có thể kiểm tra được, cũng như tích hợp với WebGIS để trực quan hóa và quản lý dữ liệu vùng trồng. Các dữ liệu vị trí cần được đối chiếu với bản đồ rừng sau ngày 31-12-2020 để chứng minh không có phá rừng.

Doanh nghiệp cần ứng dụng bản đồ vệ tinh và kiểm tra chống lấn rừng, kết nối với dữ liệu bản đồ rừng toàn cầu để tự động kiểm tra rủi ro chống lấn. Doanh nghiệp nên xây dựng quy trình kiểm định vùng nguyên liệu trước khi ký hợp đồng bao tiêu.

Ngoài ra, doanh nghiệp cần xây dựng hệ thống lưu trữ và quản lý dữ liệu minh bạch. Tất cả thông tin phải được lưu trữ có hệ thống như: vị trí vườn trồng, thông tin pháp lý (sổ đỏ, hợp đồng, mã lô...), quy trình chăm sóc, thu hoạch. Doanh nghiệp nên triển khai hệ thống quản lý truy xuất có thể xuất báo cáo tự động phục vụ kiểm tra. Đồng thời, doanh nghiệp cần kết nối thông tin toàn chuỗi cung ứng liên quan...

*** Xin cảm ơn ông!**

Hải Hà (thực hiện)

Với mong muốn hỗ trợ những người khiếm thính và khiếm thị xóa bỏ rào cản trong giao tiếp, tăng khả năng hòa nhập cộng đồng, qua đó góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, em Phan Hải Đăng, học sinh lớp 11A2, Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh (TP.Biên Hòa) đã viết ứng dụng “Hệ thống đa năng hỗ trợ cho người câm điếc và người mù bằng công nghệ deep learning”. Ứng dụng này xuất sắc giành giải Nhất cấp tỉnh Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, sau đó đạt giải Ba tại Cuộc thi cấp quốc gia.

Nung nấu ý tưởng cải thiện khó khăn cho người khiếm thính, khiếm thị

Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh nằm đối diện ngay với Đại học Đồng Nai, nơi có Khoa dành cho người khiếm thính, khiếm thanh và khiếm thị. Hàng ngày đến trường, cậu học sinh lớp 11A2 Phan Hải Đăng chứng kiến cảnh các anh chị bị khiếm thính, khiếm thị giao tiếp rất khó khăn với người đối diện vì không hiểu ngôn ngữ, ký hiệu. Từ đó, em nung nấu ý tưởng có thể tạo ra một sản phẩm gì đó để cải thiện được những khó khăn ấy cho người khiếm thính, khiếm thị, qua đó giúp họ hòa nhập cộng đồng và có thêm cơ hội việc làm cũng như thêm mối quan hệ xã hội.

Nắm bắt được nguyện vọng rất nhân văn của học sinh, thầy Bùi Kim Minh, giáo viên của Trường THPT chuyên

Học sinh Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh thiết kế phần mềm hỗ trợ giao tiếp cho người khiếm thính và khiếm thị

MINH KHÔI



Em Phan Hải Đăng giới thiệu về Hệ thống đa năng hỗ trợ cho người câm điếc và người mù tại Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia

Lương Thế Vinh đã tích cực hỗ trợ, hướng dẫn em Phan Hải Đăng bắt tay vào nghiên cứu và viết ứng dụng “Hệ thống đa năng hỗ trợ người câm điếc và người mù bằng công nghệ deep learning”.

Em Phan Hải Đăng cho biết, ứng dụng này có rất nhiều chức năng như: chức năng giao tiếp dành cho người bình thường; chức năng giao tiếp dành cho người câm điếc; chức năng dành cho người mù... Ứng dụng sẽ chuyển đổi ngôn ngữ ký hiệu thành văn bản và giọng nói, đồng thời chuyển đổi giọng nói của người bình thường thành văn bản hoặc ngôn ngữ ký hiệu, giúp hai bên giao tiếp hiệu quả với nhau.

“Thấy các anh chị khiếm

thính, khiếm thị giao tiếp tự tin với người đối diện, em cảm thấy rất vui và tự hào, vì công trình nghiên cứu của mình đã ứng dụng hiệu quả, giúp người khiếm thính, khiếm thị mở rộng mối quan hệ xã hội, tự tin hơn trong cuộc sống để hòa nhập cộng đồng”, em Phan Hải Đăng phấn khởi cho biết.

Hỗ trợ giao tiếp hiệu quả cho người khiếm thính, khiếm thị

Em Phan Hải Đăng cho biết, không phải người bình thường nào cũng biết ngôn ngữ ký hiệu để giao tiếp với người câm, điếc. Với ứng dụng này, khi người bình thường nói, ứng dụng sẽ bắt đầu thu âm giọng nói của người dùng

thông qua tính năng text-to-speech của Google. Quá trình này sẽ chuyển đổi âm thanh thành ngôn ngữ tự nhiên, giúp cho hệ thống dễ dàng xử lý và hiểu được nội dung mà người dùng muốn truyền đạt.

Ngay sau khi giọng nói được ghi lại, ứng dụng sẽ tự động hiển thị một video hướng dẫn sử dụng ngôn ngữ ký hiệu tương ứng với câu nói của người dùng. Người câm và điếc có thể theo dõi video này để nắm bắt thông điệp mà người bình thường muốn truyền đạt một cách dễ dàng và nhanh chóng.

Nếu người dùng muốn tiếp tục giao tiếp hoặc có thêm nội dung muốn truyền đạt, họ chỉ cần nhấn nút “Restart” để khởi động lại quá trình thu âm và nói lại. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao tiếp liên tục và linh hoạt, giúp xây dựng cầu nối giữa người câm điếc và người bình thường một cách hiệu quả hơn.

Trong khi đó, với chức năng giao tiếp dành cho người câm, điếc, hệ thống sẽ sử dụng camera tích hợp trên thiết bị thông minh (ví dụ webcam, camera điện thoại,...) để nhận diện và phân tích các cử chỉ ký hiệu từ người câm điếc. Khi người dùng thực hiện các cử chỉ, hệ thống sẽ tự động nhận diện và chuyển đổi ngôn ngữ, ký hiệu thành ngôn ngữ tự nhiên, sau đó phát ra âm thanh để người bình thường hiểu. Đặc biệt, tính năng này còn nhận diện được cảm xúc

của người thực hiện giao tiếp qua cử chỉ khuôn mặt, ánh mắt... Điều này không chỉ giúp tăng cường giao tiếp giữa hai nhóm mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho sự kết nối và tương tác trong xã hội, thể hiện rõ thái độ của người cảm, điểu muốn diễn đạt.

Đối với chức năng dành cho người mù, tất cả chức năng đều được điều khiển bằng giọng nói. Trong đó, với chức năng dò đường, hệ thống sử dụng camera để phân tích và nhận diện hình ảnh, xác định chính xác vật thể trước tầm mắt của người khiếm thị là gì. Đồng thời, hệ thống đo khoảng cách từ vật thể đến người khiếm thị và phát âm thanh thông báo nhận diện, giúp họ dễ dàng di chuyển an toàn và tránh va chạm với các vật cản trong môi trường xung quanh.

Ứng dụng này còn sử dụng công nghệ nhận diện khuôn mặt để xác định và nhận biết các thành viên trong gia đình hoặc người thân của người dùng. Khi người dùng bật camera, hệ thống sẽ tự động quét khuôn mặt và so sánh với cơ sở dữ liệu của những khuôn mặt đã được lưu trữ trước đó. Nếu phát hiện khuôn mặt phù hợp, hệ thống sẽ thông báo cho người dùng bằng âm thanh.

Đặc biệt, với ứng dụng gọi trong danh bạ, khi có việc khẩn cấp cần liên lạc với người thân, hệ thống sẽ sử dụng giọng nói qua Google Assistant để giúp người dùng thực hiện cuộc gọi một cách dễ dàng. Người dùng chỉ cần phát ra câu lệnh như "Gọi vào số điện thoại 093234xxx" và Google Assistant sẽ nhanh chóng nhận diện giọng nói, tìm kiếm thông tin trong danh bạ và tự động thực hiện cuộc



Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Võ Hoàng Khai trao Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho em Phan Hải Đăng

gọi đến số điện thoại đã được chỉ định.

Ngoài ra, ứng dụng còn có một số chức năng khác như: nhận diện tín hiệu đèn giao thông, nhận diện mệnh giá tiền Việt Nam, đọc sách, định vị, hỗ trợ học tập và thi online...

Sát cánh, ươm mầm cho các tài năng khoa học trẻ

Chia sẻ về thành tích đạt giải Ba cuộc thi cấp quốc gia, em Phan Hải Đăng cho biết, so với cuộc thi cấp tỉnh, cuộc thi cấp quốc gia đòi hỏi dự án phải có tính sáng tạo, đột phá và có khả năng ứng dụng rộng rãi hơn. Nghiên cứu cần phải có sự sâu sắc, chính xác và được chứng minh rõ ràng về tính khả thi, đặc biệt là khả năng mở rộng quy mô hoặc ứng dụng trong tương lai.

Ngoài ra, cần phải áp dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học chặt chẽ hơn, yêu cầu kỹ thuật nghiên cứu tiên tiến, đòi hỏi phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về kiến thức và kỹ năng.

"Qua cuộc thi này, em học

được rất nhiều kỹ năng như: nghiên cứu và phân tích vấn đề, thuyết trình và giao tiếp, quản lý thời gian, đặc biệt là kỹ năng làm việc nhóm", Hải Đăng chia sẻ.

Với việc xuất sắc đạt giải Ba tại Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học THCS và THPT năm học 2024 – 2025 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, em Phan Hải Đăng, học sinh lớp 11A2, Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh đã vinh dự được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Tại buổi lễ trao Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, ông Võ Hoàng Khai, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ khẳng định: thành tích đáng tự hào này là kết quả của sự nỗ lực, sáng tạo của cá nhân em Phan Hải Đăng, đem lại niềm vui lớn cho bản thân, nhà trường và tỉnh nhà.

Thành công của Phan Hải Đăng minh chứng cho tiềm năng to lớn và niềm đam mê nghiên cứu khoa học của học sinh Đồng Nai. Đây là kết quả của quá trình học tập chăm chỉ, luôn tìm tòi và khám phá, những phẩm chất cần thiết trong thời đại công nghệ hiện nay.

"Khoa học và công nghệ là chìa khóa cho tương lai. Một nền giáo dục khơi dậy đam mê và đổi mới sáng tạo là nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của tỉnh. Sở Khoa học và Công nghệ luôn sát cánh cùng ngành Giáo dục trong việc phát triển phong trào nghiên cứu khoa học, cam kết tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện cho những ý tưởng khoa học của các em nảy nở và phát triển", ông Võ Hoàng Khai nhấn mạnh.

M.K



Thương mại điện tử xuyên biên giới:

Xu thế tất yếu và cơ hội của doanh nghiệp trẻ

PHAN THƯ

Theo các chuyên gia, trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng như hiện nay, thương mại điện tử (TMĐT) xuyên biên giới không chỉ là một xu hướng phát triển tất yếu mà còn là cơ hội vàng cho các doanh nghiệp trẻ tại Việt Nam. Những nền tảng nổi tiếng đang mở ra cánh cửa giúp sản phẩm Việt Nam dễ dàng tiếp cận thị trường quốc tế, từ đó khẳng định vị thế trên bản đồ thương mại toàn cầu.

Cơ hội vàng cho các doanh nghiệp trẻ Việt Nam

TMĐT xuyên biên giới là hình thức kinh doanh trực tuyến, trong đó giao dịch mua bán diễn ra giữa các quốc gia thông qua nền tảng kỹ thuật số.

Việt Nam là một trong những thị trường TMĐT tăng trưởng nhanh nhất tại khu vực Đông Nam Á. Năm 2020, TMĐT Việt Nam thu hút gần 53% dân số toàn quốc tham gia mua sắm trực tuyến. Năm 2023, quy mô thị trường TMĐT bán lẻ Việt Nam đạt 20,5 tỷ USD, tăng khoảng 4 tỷ USD (tương đương 25%) so với năm 2022. Tốc độ tăng TMĐT của Việt Nam được xếp vào nhóm 10 quốc gia có tốc độ tăng trưởng TMĐT hàng đầu thế giới. Mục tiêu dự kiến năm 2025, Việt Nam sẽ có khoảng



TMĐT xuyên biên giới không chỉ là một xu hướng phát triển tất yếu mà còn là cơ hội vàng cho các doanh nghiệp trẻ tại Việt Nam

55% dân số tham gia mua sắm trực tuyến.

Ông Nguyễn Đăng, Phó Chủ tịch CLB Xúc tiến thương mại và Đào tạo doanh nghiệp trẻ Việt Nam cho rằng, lợi ích của TMĐT xuyên biên giới là khả năng mở rộng thị trường, tiếp cận khách hàng toàn cầu; tăng trưởng doanh thu nhờ khả năng tiếp cận đa quốc gia; đồng thời có tận dụng lợi thế về giá cả, nguồn cung ứng và nhân công rẻ.

Theo ông Nguyễn Đăng, các mô hình kinh doanh phổ biến trên các sàn TMĐT xuyên biên giới hiện nay như: mô hình doanh nghiệp - người tiêu dùng (B2C) có trên các sàn Amazon, Shopee, Lazada; mô hình doanh nghiệp - doanh nghiệp (B2B) có trên các sàn Alibaba, Global Sources; mô hình người tiêu dùng - người

tiêu dùng (C2C) có trên sàn eBay, Etsy...

“Để tránh rủi ro và các pháp lý liên quan, kinh doanh TMĐT xuyên biên giới cũng cần bảo vệ thương hiệu bằng việc đăng ký bản quyền và nhãn hiệu tại các quốc gia hoạt động để tránh bị sao chép hoặc giả mạo”, ông Đăng khuyến cáo.

Theo các chuyên gia, việc ứng dụng công nghệ số, xây dựng kênh phân phối mới đang trở thành một phương án hữu hiệu cho các doanh nghiệp Việt Nam vượt qua khó khăn, mang đến cơ hội mới từ nhu cầu phát sinh của thị trường. Thói quen mua hàng của người tiêu dùng Việt Nam tại thị trường nội địa cũng dần dịch chuyển sang mua hàng online thông qua TMĐT.



Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai và Câu lạc bộ Xúc tiến thương mại và đầu tư doanh nghiệp trẻ Việt Nam ký kết hợp tác về phát triển TMĐT và phát triển thương hiệu cho cộng đồng doanh nghiệp trẻ tại Đồng Nai

Đồng Nai phấn đấu giữ vững chỉ số xếp hạng TMĐT nằm trong top 10 cả nước

Để hỗ trợ, phát triển TMĐT, UBND tỉnh Đồng Nai vừa ban hành Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 4/4/2025 về phát triển TMĐT tỉnh Đồng Nai năm 2025, trong đó sẽ tập trung triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển lĩnh vực TMĐT trên địa bàn tỉnh, đưa TMĐT trở thành một hoạt động được sử dụng, ứng dụng phổ biến trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh; hoạt động tiêu dùng hàng ngày của người dân.

Bên cạnh đó, việc phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh còn góp phần nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan quản lý Nhà nước; nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh và năng lực

Để triển khai thực hiện Kế hoạch về phát triển TMĐT tỉnh Đồng Nai năm 2025, UBND tỉnh giao các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, thực hiện nhiệm vụ hosting, backup dữ liệu và khắc phục sự cố kỹ thuật Cổng thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai (ecdn.vn); Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh; Tuyên truyền về chuyển đổi số để nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Ngoài ra, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng các giải pháp khoa học và công nghệ (như công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain,...) để truy xuất nguồn gốc của sản phẩm, hàng hóa, góp phần xây dựng thương hiệu và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử.

cạnh tranh của tỉnh; thúc đẩy quá trình CNH-HĐH, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế; ứng dụng công nghệ tiên tiến của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Mục tiêu của Kế hoạch là phấn đấu tiếp tục giữ vững chỉ số xếp hạng TMĐT của tỉnh

nằm trong top 10 tỉnh, thành dẫn đầu trong cả nước; Hỗ trợ các chủ thể sản xuất kinh doanh sản phẩm mỗi xã mỗi sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh tham gia tập huấn và thực hiện livestream bán hàng; Hỗ trợ hơn 500 lượt cán bộ quản lý nhà nước, thương nhân, học sinh, sinh viên, cá nhân trên địa bàn tỉnh được trực tiếp

tham dự các chương trình hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tập huấn, bồi dưỡng về TMĐT, triển khai dịch vụ bán hàng trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.

Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Đồng Nai năm 2025 sẽ tập trung thực hiện các nội dung như: Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển TMĐT; Phát triển hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ phát triển TMĐT; Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao kiến thức về TMĐT; đấu tranh chống các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh trong TMĐT; Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực TMĐT...

Đặc biệt mới đây, Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai và Câu lạc bộ Xúc tiến thương mại và đầu tư doanh nghiệp trẻ Việt Nam (trực thuộc Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam) đã ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược về phát triển TMĐT và phát triển thương hiệu cho cộng đồng doanh nghiệp trẻ tại Đồng Nai.

Theo đó, hai bên sẽ phối hợp triển khai các hoạt động đào tạo, tư vấn và hỗ trợ vận hành các gian hàng TMĐT trong nước và xuyên biên giới; xây dựng mô hình livestream HUB tại Đồng Nai nhằm hỗ trợ doanh nghiệp khai thác tối đa tiềm năng từ xu hướng bán hàng trực tuyến, livestream marketing.

Ông Nguyễn Duy Khương, Phó chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai khẳng định, đây là bước khởi đầu quan trọng, góp phần nâng cao năng lực chuyển đổi số cho doanh nghiệp trẻ tỉnh Đồng Nai, đồng thời lan tỏa mô hình hợp tác hiệu quả giữa các tổ chức thuộc hệ sinh thái doanh nhân trẻ Việt Nam.

P.T

Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Đồng Nai năm 2024:

Cải thiện môi trường đầu tư thuận lợi, thông thoáng và minh bạch

LÊ KHÔI

Việc công bố chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DCCI) tỉnh Đồng Nai năm 2024 giúp xây dựng các giải pháp mang tính đột phá, tạo động lực cải cách liên tục và đồng bộ giữa các ngành, các cấp nhằm tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng và minh bạch. Qua đó, tạo động lực cải thiện chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi nhất để doanh nghiệp phát triển.

Nâng cao chất lượng điều hành các sở, ban, ngành và địa phương

UBND tỉnh vừa phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh và Liên đoàn Doanh nghiệp Đồng Nai tổ chức Hội nghị công bố chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2024.

Theo VCCI - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, năm 2024 là năm thứ 2 tỉnh Đồng Nai triển khai đánh giá năng lực, chất lượng điều hành của các Sở, ban, ngành và địa phương thông qua bộ chỉ số DDCI. Đối tượng được đánh giá gồm nhiều Sở, ban, ngành và UBND 11 huyện, thành phố của tỉnh. Trong đó, Bộ chỉ số thành phần DDCI khối Sở, ban, ngành có 8 chỉ số; Bộ chỉ số thành phần DDCI khối địa phương có 9 chỉ số.



Việc công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh giúp tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thông thoáng và minh bạch cho doanh nghiệp



Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Hồ Thanh Sơn và Chủ tịch UBND tỉnh Võ Tấn Đức tặng hoa chúc mừng các Sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh có chỉ số năng lực cạnh tranh cao trong năm 2024

Kết quả đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh năm 2024 cho thấy, đối với khối Sở, ban, ngành, Sở Công thương là đơn vị đứng đầu với 95,73 điểm. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh đứng thứ 2 với 87,93 điểm. Xếp thứ 3 là Sở Thông tin và Truyền thông (trước đây) với 86,2 điểm.

Đối với khối các địa phương, huyện Xuân Lộc là đơn vị đứng đầu với 87,02 điểm. Xếp thứ 2 là huyện Thống Nhất với 77,98 điểm, đứng thứ 3 là huyện Vĩnh Cửu với 64,41 điểm.

Trong khi đó, với xếp hạng các cơ quan ngành dọc, đứng đầu là Cục Hải quan Đồng Nai (trước đây) với 89,27 điểm, xếp thứ 2 là Cục Thuế Đồng Nai (trước đây) với 69,4 điểm, đứng thứ 3 là Công an tỉnh với 68,09 điểm.

Theo VCCI - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, Bộ chỉ số DDCI Đồng Nai 2024 được xây dựng trên cơ sở kế thừa nghiên cứu về Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của VCCI về phương pháp luận, kỹ thuật khảo sát; kế thừa có chọn lọc Bộ chỉ số DDCI Đồng Nai 2023; tiếp thu kinh nghiệm của các tỉnh/thành phố đã triển khai hiệu quả khảo sát DDCI và dựa vào đặc thù của tỉnh Đồng Nai.

Dựa vào các cơ sở trên, Bộ chỉ số DDCI tính cho khối Sở, ban, ngành gồm 08 chỉ số thành phần

và Bộ chỉ số DDCI tính cho khối địa phương có 9 chỉ số thành phần, gồm: Tiếp cận minh bạch thông tin và chuyển đổi số; chi phí không chính thức; chi phí thời gian; cạnh tranh bình đẳng; hỗ trợ doanh nghiệp; thiết chế pháp lý và an ninh trật tự; tính năng động, sáng tạo và hiệu quả hoạt động của đơn vị; chỉ số xanh; khả năng tiếp cận đất đai và ổn định trong sử dụng đất.

Tiếp tục cải thiện để nâng cao chỉ số cạnh tranh thời gian tới

Theo Phó giám đốc VCCI - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Hữu Nam, điểm mới của Bộ chỉ số DDCI Đồng Nai 2024 là bổ sung Chỉ số xanh. Chỉ số xanh được xây dựng dựa trên sự điều chỉnh phương pháp luận Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI 2022) do VCCI xây dựng và tham chiếu các chỉ số đánh giá theo thông lệ quốc tế. Các chỉ tiêu xanh được xây dựng theo 02 góc độ, đó là nhận định của doanh nghiệp về tính chủ động và quyết liệt của cơ quan chính quyền trong việc xây dựng, tuyên truyền và phổ biến các chương trình phát triển xanh; nhận định của doanh nghiệp về tính chủ động của cơ quan chính quyền trong việc hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp trong việc thực hiện và phát triển theo định hướng xanh

thông qua các hỗ trợ chính sách, hướng dẫn cơ chế.

Đặc biệt, chỉ số PGI có vai trò tập hợp cảm nhận của doanh nghiệp và truyền tải “tiếng nói” của cả cộng đồng doanh nghiệp về chất lượng quản trị môi trường tới chính quyền các cấp.

Đánh giá về Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2024, Chủ tịch UBND tỉnh Võ Tấn Đức khẳng định: thông qua kết quả Bộ chỉ số DDCI trong năm 2024, các Sở, ngành và địa phương cần tập trung phân tích các chỉ số thành phần chấm điểm liên quan đến ngành, đơn vị mình cũng như những khuyến nghị mà đơn vị tư vấn đã chỉ rõ. Từ đó đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế đang có để nâng điểm chỉ số thành phần của đơn vị trong thời gian tới.

“Với những đơn vị, địa phương có thứ hạng cao, cần tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, nỗ lực hơn nữa để duy trì và nâng cao điểm số thành phần trong thời gian tới. Qua đó tiếp tục cải thiện chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thông thoáng và minh bạch nhất để doanh nghiệp mở rộng sản xuất, đầu tư phát triển”, Chủ tịch UBND tỉnh Võ Tấn Đức nhấn mạnh.

L.K

Trong bối cảnh công nghệ số bùng nổ, nhu cầu mua sắm trực tuyến ngày càng tăng cao, hoạt động kinh doanh trên các kênh thương mại điện tử, live stream đã trở thành một giải pháp mở thêm nhiều cơ hội bán hàng OCOP (chương trình Mỗi xã một sản phẩm), sản phẩm đặc sản của địa phương.

Để hỗ trợ người dân tiếp cận livestream và thương mại điện tử, Sở Công Thương đã mở các lớp tập huấn hướng dẫn kỹ năng live stream, hướng dẫn tiếp cận sàn thương mại điện tử, chọn sản phẩm và giá bán phù hợp cho các chủ thể OCOP, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã... trong tỉnh.

Phát triển các hình thức quảng bá, bán hàng đa kênh

Với xu hướng phát triển của các hình thức bán hàng đa kênh như hiện nay, việc xác định hệ thống dữ liệu về thị hiếu tiêu dùng, phân khúc khách hàng để xây dựng chiến lược phát triển, kinh doanh, marketing là một trong những điểm mấu chốt để có thể nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo ra lợi thế để doanh nghiệp tiếp cận gần hơn với người tiêu dùng.

Theo các chuyên gia, một trong những khó khăn hiện nay trong phát triển thương mại điện tử nói chung và live stream bán hàng nói riêng đó là nhiều chủ thể OCOP, doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở sản xuất ở địa phương vẫn chưa thật sự chủ động, tích cực vận hành gian hàng, cũng như thiếu các giải pháp, công cụ để tối ưu hóa hiệu quả các hình thức bán hàng đa kênh.

Hỗ trợ chủ thể OCOP thúc đẩy các kênh thương mại điện tử

HẢI QUÂN



Các chủ thể OCOP của Đồng Nai trực tiếp được hướng dẫn live stream bán hàng thực tế tại chương trình tập huấn kinh doanh online hiệu quả trên các kênh thương mại điện tử do Sở Công Thương tổ chức

Mới đây, Sở Công Thương vừa tổ chức hội nghị tập huấn kinh doanh online hiệu quả trên các kênh thương mại điện tử phổ biến hiện nay. Tại chương trình, các chuyên gia của Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (Vecom), đại diện các doanh nghiệp thương mại điện tử đã trình bày, chia sẻ các nội dung liên quan đến quy trình tối ưu gian hàng và vận hành gian hàng trên các sàn thương mại điện tử; sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tự động tạo nội dung trên các kênh website, sàn thương mại điện tử.

Đồng thời, triển khai quảng cáo, live stream Facebook để bán hàng hiệu quả; xây dựng

kịch bản và kế hoạch nội dung đối với video ngắn để kinh doanh trên TikTok, Facebook, Shopee; quy trình và phương pháp tối ưu chuyển đổi hiệu quả đối với quảng cáo trên TikTok...

Đại diện Cơ sở sản xuất vang thanh long Anna (huyện Thống Nhất) Ngô Thanh Long chia sẻ, việc được trực tiếp trải nghiệm phiên live stream bán hàng dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của những chuyên gia, KOLs về thương mại điện tử giúp cho các chủ thể OCOP, doanh nghiệp khởi nghiệp chủ động hơn trong việc xây dựng kịch bản live stream TikTok, đồng thời nắm bắt thêm các giải pháp từ AI, áp

dụng các từ khóa để nâng cao hiệu quả quảng bá, “chốt đơn”, tăng độ “viral” (lan tỏa) để hoạt động live stream bán hàng đạt hiệu quả cao hơn.

Tăng cường các hoạt động đào tạo, tập huấn

Phó tổng thư ký Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (Vecom) Nguyễn Minh Đức chia sẻ, trong bối cảnh công nghệ phát triển, nhất là hình thức bán hàng đa kênh ngày càng trở lên phổ biến, địa phương nên tăng cường các hoạt động chuỗi tập huấn về thương mại điện tử, live stream bán hàng đặc sản, sản phẩm OCOP của địa phương theo các chủ đề có tính liên kết và đi sâu vào đào tạo, hỗ trợ cho nhân sự về thương mại điện tử của các doanh nghiệp thực thi, thực hành các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả bán hàng, quảng bá thông qua các kênh về thương mại điện tử.

Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, theo ông Đức các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp địa phương, doanh nghiệp nhỏ và vừa cần liên tục theo dõi cập nhật để giúp việc chuyển đổi số thương mại điện tử hiệu quả hơn. Những điểm chính quan trọng các doanh nghiệp cần phải lưu tâm hiện nay là về trí tuệ nhân tạo (AI), live stream và quảng cáo.

Phó giám đốc Sở Công thương Trần Dương Hùng chia sẻ, các hội nghị tập huấn kinh doanh online hiệu quả trên các kênh thương mại điện tử nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cá nhân khởi nghiệp nắm bắt thị trường và nhu cầu của người tiêu dùng hiện nay; cách tối ưu hóa gian hàng, xây dựng thương hiệu và gia tăng trải nghiệm khách hàng; công tác quản lý kho hàng, sử dụng công cụ quảng cáo trực tuyến trên các nền tảng như Shopee, Lazada, Tik Tok Shop, Facebook Marketplace... Đồng thời, tập huấn về xây dựng kịch bản live stream, được các chuyên gia trực tiếp hỗ trợ live stream bán hàng tại hội nghị.

Đây cũng là dịp để các doanh nghiệp, cá nhân gặp gỡ, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm khi thực hiện live stream bán hàng, các khó khăn vướng mắc trong kinh doanh online trên các kênh thương mại điện tử phổ biến hiện nay, cách sử dụng AI để tự động trực chốt đơn trên các kênh website, sàn thương mại điện tử, Facebook, Zalo, Tik Tok Shop...

H.Q

Theo chương trình xúc tiến thương mại Đồng Nai năm 2025 do UBND tỉnh ban hành, chương trình chú trọng đến các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp, sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh. Trong đó, về nội dung chương trình, bên các hình thức đẩy mạnh các kênh xúc tiến thương mại, kết nối giao thương truyền thống, tỉnh cũng sẽ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chương trình 9th Monthly B2B (giao thương ngày 9 hàng tháng) tại Thành phố Hồ Chí Minh...

Xây dựng thương

Vợ chồng anh Ngô Minh Tuyên, kỹ sư cơ khí và chị Lê Thị Mỹ Duyên học ngành công nghệ thực phẩm cùng khởi nghiệp khi còn là sinh viên tại Thành phố Hồ Chí Minh với một xưởng cơ khí chuyên làm các loại máy bóc vỏ trứng cút.

Khi nhận thấy thị trường về sản phẩm trứng cút ăn liền rất giàu tiềm năng, họ thành lập Công ty TNHH Sản xuất thương mại VINAEGG (huyện Tân Phú) chuyên chế biến sản phẩm trứng cút ăn liền tiết trùng. Anh Tuyên chia sẻ: “Tôi đặt tên doanh nghiệp (DN) là “Trứng Việt” với mong muốn đại diện cho ngành công nghiệp chế biến sản phẩm chăn nuôi của Việt Nam vươn tầm ra thế giới”.

Câu chuyện chiếc máy bóc trứng

Việt Nam là nước nông nghiệp nên từ thời còn sinh viên, anh Tuyên đã tự mày mò nghiên cứu, chế tạo các loại máy móc ứng dụng trong sản xuất nông nghiệp. Quan sát thị trường, nhận thấy nhu cầu tiêu thụ trứng cút hàng ngày từ các quán làm bánh đến các cơ sở chế biến thực phẩm đều rất lớn, anh mày mò nghiên cứu chế tạo ra chiếc máy bóc trứng tự động. Từ khi còn là sinh viên anh đã tự lập một xưởng cơ khí nhỏ để sản xuất máy chuyên bóc trứng. Nhưng với nhiều hộ kinh doanh nhỏ lẻ không có người rành về máy móc, việc vận hành những chiếc máy bóc trứng tự động công suất nhỏ vài ngàn trứng/

g hiệu trứng cút Việt trên sân chơi quốc tế

BÌNH NGUYỄN



Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất thương mại VINAEGG Ngô Minh Tuyên giới thiệu sản phẩm trứng cút tiệt trùng ăn liền

● Theo Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất thương mại VINAEGG Ngô Minh Tuyên, chim cút đẻ trứng chỉ nuôi được ở một số nước Đông Nam Á nên trứng cút ăn liền tiệt trùng hiện có giá bán khá cao tại các nước phát triển. Chính vì vậy, chế biến trứng cút ăn liền xuất khẩu mang lại giá trị gia tăng cao.

giờ có nhiều điều bất tiện. Nhiều cơ sở đặt vấn đề muốn mua trứng cút bóc sẵn.

Theo anh Tuyên, cuộc sống hiện đại hiện nay, không chỉ các cơ sở sản xuất mà người tiêu dùng cũng có nhu cầu lớn sử dụng các sản phẩm tiện lợi. Đón đầu xu hướng tiêu dùng mới này, chàng kỹ sư cơ khí Ngô Minh Tuyên lại mày mò nghiên cứu để chế ra chiếc máy bóc trứng có công suất lớn và đầu tư nhà xưởng làm trứng cút ăn liền tiệt trùng. Khi nhu cầu thị trường ngày càng

lớn, đôi bạn trẻ này mở thêm chi nhánh sản xuất ở tỉnh Bình Dương.

Năm 2022, họ quyết định về quê ở huyện vùng sâu Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đầu tư nhà máy chế biến quy mô lớn, công nghệ hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế. Khát vọng của đôi vợ chồng trẻ này khi chọn khởi nghiệp trong lĩnh vực chế biến sản phẩm chăn nuôi thể mạnh của Đồng Nai là góp phần xây dựng thương hiệu nông sản quê hương để vùng quê này ngày càng phát triển.

Anh Tuyên nhận xét, thị trường quốc tế là sân chơi rất rộng, rất sòng phẳng nên muốn tham gia phải làm theo tiêu chuẩn quốc tế. Chính vì vậy, DN đã xây dựng chuỗi khép kín từ trang trại đến bàn ăn. Về vùng nguyên liệu, ND đã liên kết, bao tiêu sản phẩm cho 12 trang trại nuôi chim cút theo quy trình VietGAP tại địa phương. DN cũng tự đầu tư trang trại nuôi chim cút với quy mô 80 ngàn con, sử dụng thức ăn là trứng cá tuyết, đặc biệt không sử dụng thuốc kháng sinh để đảm bảo đạt chuẩn xuất khẩu vào thị trường khó tính. DN này sẵn sàng chuyển giao kỹ thuật nuôi cút công nghệ cao, an toàn theo tiêu chuẩn xuất khẩu.

Đầu tư cho công nghệ

Tuy đầu tư 3 chi nhánh nhưng hiện nay 2 chi nhánh ở tỉnh Bình Dương và Thành phố Hồ Chí Minh chủ yếu là kho hàng và đầu mối kết nối với khách. Mọi hoạt động sản xuất hiện nay đều tập trung tại nhà máy sản xuất trứng tại xã Phú Lộc, huyện Tân Phú. Đôi vợ chồng trẻ này đã đầu tư hàng chục tỷ đồng làm nhà máy với dây chuyền chế biến hiện đại, có công suất khoảng 300 ngàn quả trứng/ngày. Chị Lê Thị Mỹ Duyên cho biết: “Chúng tôi sử dụng công nghệ thanh trùng, tiệt trùng để bảo quản trứng và không sử dụng chất bảo quản. Đầu tư trong lĩnh vực này không chỉ đòi hỏi nguồn vốn lớn mà người làm phải có kiến thức chuyên môn cao. Đây cũng là lợi thế chúng tôi có”.

Một lợi thế “không đụng hàng” của DN này là đa số các máy móc, thiết bị trong dây chuyền sản xuất của nhà máy VINAEGG, đặc biệt là hệ thống máy bóc vỏ trứng hoàn toàn do anh Tuyên tự thiết kế, chế tạo với chi phí đầu tư rẻ hơn nhiều so với máy móc nhập khẩu từ nước ngoài. Anh Tuyên so sánh: “Nếu sử dụng dây chuyền máy móc nhập khẩu hoàn toàn, mình không chủ động được công nghệ nên phụ thuộc vào chuyên gia nước ngoài, khiến chi phí vận hành, sửa chữa rất cao. Khi chủ động được công nghệ, nhà sản xuất sẽ giảm được chi phí khấu hao rất lớn”. Ngoài ra, nhờ DN xây dựng được quy trình sản xuất khép kín từ trang trại đến bàn ăn, giảm được các khâu trung gian nên có giá rất cạnh tranh, sản phẩm phù hợp với người tiêu dùng bình dân trong nước.

Trứng cút tươi vừa thu hoạch từ trại nuôi được đưa về nhà



Dây chuyền sản xuất trứng tiệt trùng ăn liền tại Công ty TNHH Sản xuất thương mại VINAEGG, huyện Tân Phú

máy chế biến, từ các khâu luộc, bóc vỏ trứng, tiệt trùng và đóng gói tuân theo quy trình nghiêm ngặt của tiêu chuẩn FSSC 22000. Đây là tiêu chuẩn quốc tế gần như cao nhất hiện nay, được các thị trường khó tính chấp nhận như: Nhật Bản, châu Âu, Hoa Kỳ...

Anh Tuyên vui vẻ khoe, DN vừa đầu tư lại dây chuyền sản xuất mới gần như hoàn toàn tự động, với công nghệ hiện đại bậc nhất hiện nay và nâng công suất chế biến lên khoảng 600 ngàn trứng/ngày, tăng gấp đôi so với hồi đầu năm. Anh Tuyên chia sẻ: “Là người trẻ nên mình không ngại làm mới với hoài bão lớn. Đây là giai đoạn khó khăn nhưng tôi vẫn mạnh dạn bỏ vốn lớn đầu tư. Tôi ưu tiên đầu tư máy móc đóng gói hiện đại, bao bì cũng được nâng cấp hơn. Sự khác biệt không chỉ ở tăng năng suất mà đảm bảo chất lượng vượt trội cho sản phẩm. Đặc biệt, với mẫu mã, bao bì mới không chỉ để thay nhận diện hình ảnh sản phẩm chuyên nghiệp hơn mà còn để bảo quản sản phẩm được lâu hơn, chất lượng hơn”.

Ngoài sản phẩm trứng cút tiệt trùng ăn liền, DN đang thử nghiệm làm các sản phẩm nông sản tiệt trùng sử dụng

ngay. Và tất cả các nông sản thể mạnh của Đồng Nai đều có thể đưa vào chế biến tiệt trùng như: khoai, bắp, các sản phẩm chăn nuôi... Đây là công nghệ chế biến giữ nguyên chất, nguyên vị và bảo quản sản phẩm 1 cách toàn vẹn nhất với hạn sử dụng được kéo dài. Và chỉ khi đầu tư chế biến, đảm bảo đầu ra cho nông sản thì nông dân mới có thu nhập ổn định, nông nghiệp mới thật sự bền vững.

Việt Nam có lợi thế nuôi cút đẻ trứng hơn nhiều nước khác nhưng xuất khẩu còn rất ít so với một số nước lân cận. Điều trăn trở của chàng kỹ sư trẻ này là Việt Nam xuất khẩu rất nhiều nông sản ngon, chất lượng nhưng thương hiệu lại là của nước khác. Khát vọng của đôi bạn trẻ này là đưa trứng cút Việt nói riêng và nhiều loại nông sản khác nói chung vươn ra thị trường thế giới. Tuy DN đã cung cấp các đơn hàng xuất khẩu đi các thị trường khó tính, nhất là thị trường Hoa Kỳ. Nhưng 2 bạn trẻ này hiện đang tập trung mở rộng mạng lưới bán lẻ cho sản phẩm VINAEGG tại thị trường nội địa. Vì họ xem đây là nền tảng vững chắc, từ đó mới đủ lực vươn xa trên thị trường thế giới.

B.N

Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu làm việc trong môi trường toàn cầu hóa tại thành phố Biên Hòa

TS. BÙI QUANG XUÂN - ThS. NGUYỄN VIỆT BÌNH

Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, Biên Hòa đã chứng kiến sự chuyển mình mạnh mẽ với sự gia tăng đáng kể các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) và nhu cầu hợp tác quốc tế ngày càng cao. Tuy nhiên, thực tế cũng đặt ra những vấn đề đáng suy ngẫm: Làm thế nào để đội ngũ lãnh đạo và quản lý địa phương đủ năng lực thích nghi với các chuẩn mực quốc tế, đồng thời duy trì bản sắc và lợi thế cạnh tranh?

Kỳ vọng rằng nghiên cứu này sẽ đóng góp những góc nhìn mới mẻ và thực tiễn, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của thành phố Biên Hòa trong giai đoạn hội nhập quốc tế sâu rộng.

1. Bối cảnh và thực trạng tại Thành phố Biên Hòa

Biên Hòa hiện có hơn 25 khu công nghiệp, trong đó các khu như Amata, Loteco đã trở thành những điểm sáng về hợp tác đối ngoại. Tuy nhiên, để cao năng lực lãnh đạo và quản lý để đáp ứng yêu cầu làm việc trong môi trường toàn cầu hóa đang đặt ra những thách thức lớn[6].

1.1. Thực trạng năng lực lãnh đạo, quản lý

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế mạnh mẽ, năng lực lãnh đạo và quản lý của các doanh nghiệp tại Biên Hòa đang gặp phải một số vấn đề cần được giải quyết. Những hạn chế về kỹ năng lãnh đạo và quản lý hiện nay đã cản trở sự phát triển bền vững của các doanh nghiệp,

làm giảm khả năng cạnh tranh và thích ứng với những biến động kinh tế toàn cầu.

1.1.1. Thiếu những kỹ năng mềm và tư duy chiến lược

Một trong những vấn đề lớn của năng lực lãnh đạo tại Biên Hòa hiện nay là thiếu hụt các kỹ năng mềm và tư duy chiến lược trong đội ngũ lãnh đạo. Nhiều lãnh đạo doanh nghiệp trong khu vực này vẫn chỉ tập trung vào giải quyết các vấn đề ngắn hạn mà không có tầm nhìn dài hạn về phát triển doanh nghiệp. Điều này làm giảm khả năng cạnh tranh và thiếu sự

chuẩn bị cho những thay đổi lớn trong tương lai.

Điều này cho thấy, dù có nhiều doanh nghiệp hoạt động hiệu quả trong ngắn hạn, nhưng thiếu chiến lược phát triển bền vững và khả năng quản lý thay đổi.

1.1.2. Hạn chế về ngôn ngữ và giao tiếp quốc tế

Mặc dù một số doanh nghiệp tại Biên Hòa đã nhận thức được tầm quan trọng của việc sử dụng ngoại ngữ trong môi trường kinh doanh toàn cầu, việc sử dụng tiếng Anh trong lãnh đạo và quản lý vẫn còn hạn chế.

Tiêu chí đánh giá	Tình trạng hiện tại	Mục tiêu 2025	Đánh giá hiệu quả
Tỷ lệ lãnh đạo tham gia đào tạo chiến lược dài hạn	20%	60%	Cần tăng cường đào tạo chiến lược
Tỷ lệ lãnh đạo có kỹ năng mềm cơ bản (giao tiếp, quản lý thời gian, giải quyết vấn đề)	40%	80%	Đào tạo kỹ năng mềm để nâng cao hiệu quả lãnh đạo
Mức độ hiểu biết về tư duy chiến lược	35%	70%	Cần tập trung vào phát triển tư duy chiến lược

Khảo sát năng lực lãnh đạo tại các doanh nghiệp địa phương

Tiêu chí đánh giá	Tình trạng hiện tại	Mục tiêu 2025	Đánh giá hiệu quả
Tỷ lệ lãnh đạo có khả năng sử dụng tiếng Anh	35%	70%	Tăng cường đào tạo ngoại ngữ cho lãnh đạo
Mức độ hài lòng với khả năng giao tiếp quốc tế	50%	80%	Cải thiện kỹ năng giao tiếp quốc tế
Tỷ lệ doanh nghiệp tham gia hợp tác quốc tế	30%	50%	Tăng cường cơ hội hợp tác quốc tế

Khảo sát của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

Sự hạn chế này gây khó khăn trong việc tham gia các dự án hợp tác quốc tế, làm giảm khả năng tiếp cận thông tin và mở rộng thị trường toàn cầu. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến khả năng giao tiếp và hợp tác với các đối tác quốc tế mà còn làm giảm khả năng tiếp cận các công nghệ và thị trường mới.

1.1.3. Thiếu các hệ thống quản trị tiên tiến

Mặc dù một số doanh nghiệp đã bắt đầu chú trọng đến việc ứng dụng công nghệ trong quản lý, nhưng việc áp dụng các hệ thống quản trị tiên tiến như quản lý bằng dữ liệu lớn (big data) hay trí tuệ nhân tạo (AI) vẫn còn rất hạn chế.

Điều này khiến các doanh nghiệp tại Biên Hòa gặp khó khăn trong việc tối ưu hóa quy trình sản xuất, quản lý nhân sự và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Để tăng cường năng lực lãnh đạo, các giải pháp cần tập trung vào đào tạo kỹ năng mềm, nâng cao năng lực ngoại ngữ cho lãnh đạo, và thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong quản trị. Chỉ khi giải quyết được những vấn đề này, các doanh nghiệp tại Biên Hòa mới có thể cạnh tranh và phát triển bền vững trong môi trường toàn cầu.

2. Tầm quan trọng của nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý

Nâng cao năng lực lãnh đạo và quản lý là một yếu tố then chốt để thúc đẩy sự phát triển của một địa phương. Tại Biên Hòa, việc xây dựng một đội ngũ lãnh đạo mạnh mẽ và có khả năng quản lý hiệu quả sẽ giúp thành phố giải quyết những thách thức trong việc cải thiện chất lượng đời sống dân cư, phát triển cơ sở hạ tầng, và thu hút đầu tư.

2.1. Đào tạo và đổi mới phương thức quản lý là những yếu tố cần thiết để nâng cao năng lực lãnh đạo.

Thiếu các hệ thống quản trị tiên tiến [3]

Tiêu chí đánh giá	Tình trạng hiện tại	Mục tiêu 2025	Đánh giá hiệu quả
Tỷ lệ doanh nghiệp ứng dụng hệ thống ERP	20%	50%	Cần đầu tư vào công nghệ quản trị tiên tiến
Tỷ lệ doanh nghiệp áp dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý	10%	30%	Tăng cường ứng dụng AI và big data
Mức độ hài lòng với hiệu quả quản trị công nghệ	45%	80%	Cải thiện quy trình quản trị và ứng dụng công nghệ

Khảo sát của Phòng Thương mại và Công nghiệp Đồng Nai

Chương trình đào tạo về kỹ năng lãnh đạo cho cán bộ các cấp [2]

Tiêu chí đánh giá	Tình trạng hiện tại	Mục tiêu 2025	Đánh giá hiệu quả
Tỷ lệ cán bộ được đào tạo chuyên môn	60%	80%	Cần tăng cường đào tạo chuyên sâu
Mức độ hài lòng với chương trình đào tạo	45%	75%	Cải tiến phương pháp đào tạo để nâng cao hiệu quả
Tỷ lệ áp dụng kiến thức vào công việc thực tế	50%	80%	Tăng cường đào tạo thực tiễn

Việc cải thiện trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý và phát triển tư duy sáng tạo cho đội ngũ lãnh đạo tại Biên Hòa sẽ tạo ra những thay đổi tích cực trong công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công.

Đây là minh chứng rõ ràng cho thấy cần phải có sự đổi mới về phương pháp đào tạo, giúp các lãnh đạo không chỉ nắm bắt kiến thức lý thuyết mà còn có thể áp dụng linh hoạt vào thực tế.

3. Giải pháp để cao năng lực lãnh đạo, quản lý tại Biên Hòa

Để nâng cao năng lực lãnh đạo và quản lý tại thành phố Biên Hòa, cần triển khai đồng bộ một số giải pháp cụ thể, dựa trên các yếu tố: đào tạo, cải cách tổ chức, ứng dụng công nghệ thông tin,

và các chính sách khuyến khích phát triển đội ngũ lãnh đạo.

- **Đào tạo và phát triển đội ngũ lãnh đạo:** Một trong những yếu tố quan trọng nhất trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo là đào tạo. Các khóa học, chương trình đào tạo cần được tổ chức định kỳ để cập nhật kiến thức quản lý, lãnh đạo cho cán bộ và lãnh đạo tại các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức. Các khóa đào tạo có thể tổ chức theo hình thức tập trung hoặc trực tuyến, kết hợp với việc học từ thực tiễn qua các tình huống mô phỏng (case studies) hoặc qua các dự án thực tế.

- **Cải cách tổ chức và bộ máy hành chính:** Để các cán bộ lãnh đạo có thể phát huy tốt nhất khả năng của mình, cần có một cơ cấu tổ chức rõ ràng và hiệu



Đồng Nai định hướng đẩy mạnh việc tổ chức các khóa đào tạo về AI cho đội ngũ cán bộ, công chức, tiến đến triển khai cho toàn dân trên đa nền tảng

quả. Xây dựng mô hình tổ chức bộ máy nhà nước tại Biên Hòa với các đơn vị chức năng được phân công rõ ràng, giảm thiểu sự chồng chéo giữa các phòng ban.

Cần có một hệ thống đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ quản lý, dựa trên các chỉ số cụ thể (KPIs) như mức độ hài lòng của người dân, tốc độ giải quyết thủ tục hành chính, hiệu quả công việc của từng cán bộ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý: Sử dụng các phần mềm quản lý công việc để theo dõi tiến độ các dự án, phân công nhiệm vụ và đánh giá kết quả công việc. Tăng cường dịch vụ công trực tuyến giúp giảm thiểu thời gian và chi phí cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời tăng cường tính minh bạch.

- Chính sách khuyến khích phát triển đội ngũ lãnh đạo: Các chính sách khuyến khích như thăng tiến, thưởng nóng, hoặc các chế độ đãi ngộ sẽ giúp các cán bộ quản lý nỗ lực phấn đấu hơn trong công việc.

- Thúc đẩy giao lưu văn hóa doanh nghiệp: Biên Hòa, với vị thế là trung tâm công nghiệp lớn, cần triển khai các giải pháp

cụ thể để thúc đẩy giao lưu văn hóa doanh nghiệp, đặc biệt qua hai hướng chính: tổ chức hội nghị quốc tế và xây dựng môi trường học hỏi song ngữ trong doanh nghiệp.

Việc tổ chức các hội nghị quốc tế tại Biên Hòa không chỉ góp phần quảng bá hình ảnh thành phố mà còn tạo điều kiện cho các doanh nghiệp địa phương học hỏi và hợp tác với các đối tác quốc tế. Những sự kiện này giúp doanh nghiệp tiếp cận với các xu hướng quản lý hiện đại, công nghệ tiên tiến và cơ hội đầu tư mới. Các hội nghị cần tập trung vào các lĩnh vực chủ lực như sản xuất công nghiệp, logistics, và công nghệ xanh. Bên cạnh đó cần hỗ trợ các doanh nghiệp địa phương tham gia, bao gồm tài trợ vé tham dự và dịch vụ phiên dịch.

Để xây dựng môi trường học hỏi song ngữ trong doanh nghiệp cần triển khai các khóa đào tạo tiếng Anh định kỳ trong doanh nghiệp, tập trung vào các kỹ năng giao tiếp thương mại; khuyến khích sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp hàng ngày tại các bộ phận có liên quan đến đối tác quốc tế; xây dựng tài liệu nội

bộ song ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh) để nhân viên dễ dàng tiếp cận thông tin.

Kiến nghị và Kết luận chung

1. Kiến nghị

1.1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước

Triển khai các chương trình đào tạo chuyên sâu về tư duy chiến lược, quản trị hiện đại và kỹ năng mềm cho đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp địa phương. Đặc biệt, ưu tiên các khóa đào tạo sử dụng tiếng Anh thương mại và kỹ năng giao tiếp quốc tế.

Phối hợp với các tổ chức quốc tế như ADB, WB hoặc các quỹ phát triển để hỗ trợ kinh phí đào tạo.

Phát triển các trung tâm hội nghị hiện đại tại Biên Hòa để tổ chức các sự kiện quốc tế, hội thảo về kinh doanh, công nghệ, và giao lưu văn hóa.

Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các công nghệ tiên tiến như dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI), và hệ thống ERP thông qua các gói hỗ trợ tài chính, tư vấn kỹ thuật.

1.2. Đối với doanh nghiệp

Thúc đẩy văn hóa học tập liên tục: Khuyến khích lãnh đạo và nhân viên tham gia các khóa học nâng cao kỹ năng, đặc biệt trong các lĩnh vực như quản lý, ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ. Doanh nghiệp có thể thiết lập "Quỹ học tập nội bộ" để tài trợ một phần chi phí học tập cho nhân viên.

Xây dựng môi trường làm việc song ngữ: Tạo điều kiện để sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp hàng ngày, đặc biệt ở các bộ phận làm việc với đối tác nước ngoài. Cung cấp các tài liệu, quy trình nội bộ bằng hai ngôn ngữ (Việt - Anh).

Tăng cường hợp tác quốc tế: Chủ động tham gia các hội nghị, triển lãm quốc tế và mời chuyên

gia nước ngoài đến chia sẻ kinh nghiệm. Điều này không chỉ nâng cao kỹ năng quản trị mà còn mở rộng cơ hội hợp tác và đầu tư.

1.3. Đối với các cơ sở đào tạo và nghiên cứu

Phát triển các chương trình đào tạo linh hoạt: Xây dựng các chương trình học phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp tại Biên Hòa, tập trung vào các ngành chủ lực như sản xuất công nghiệp, logistics, và công nghệ xanh. Các khóa đào tạo ngắn hạn về "Kỹ năng lãnh đạo trong thời kỳ chuyển đổi số" hoặc "Tiếng Anh thương mại nâng cao."

Kết nối doanh nghiệp với các tổ chức giáo dục: Tạo cầu nối giữa các trường đại học, trung tâm nghiên cứu và doanh nghiệp để cùng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Kết luận chung

Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và thúc đẩy giao lưu văn hóa doanh nghiệp tại Biên Hòa là một trong những bước đi chiến lược để thành phố này giữ vững vị thế trung tâm công nghiệp quan trọng của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Những giải pháp đã đề xuất đều hướng đến mục tiêu nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp và tạo nền tảng phát triển bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- [1]. Báo cáo Chỉ số Cải cách hành chính (2023). Bộ Nội vụ.
- [2]. Bộ Nội vụ (2023). "Báo cáo về tình hình đào tạo cán bộ công chức tại các địa phương".
- [3]. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2023). Báo cáo tình hình phát triển kinh tế Việt Nam năm 2022. Hà Nội: Nhà xuất bản Thống kê.
- [4]. CIEM (2023). "Đánh giá năng lực quản lý công tại các địa phương". Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương.
- [5]. Nguyễn Văn A (2021). Năng lực lãnh đạo và quản lý trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- [6]. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) (2023). Đánh giá năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam. Hà Nội: VCCI.
- [7]. Sở Công Thương Đồng Nai (2023). Báo cáo tổng hợp tình hình phát triển kinh tế tại thành phố Biên Hòa. Đồng Nai.
- [8]. Trung tâm Thông tin và Xúc tiến Đầu tư Đồng Nai (2023). "Khảo sát mức độ hài lòng của người dân tại Biên Hòa".
- [9]. Trung tâm Phát triển Nguồn nhân lực Việt Nam (HRDC) (2022). Báo cáo về thực trạng kỹ năng lao động tại các khu công nghiệp Việt Nam. TP. Hồ Chí Minh: HRDC.
- [10]. Báo cáo thường niên của các doanh nghiệp tại khu công nghiệp Amata, Loteco, và Biên Hòa II (2022-2023).
- [11]. Các bài viết trên Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Tạp chí Quản trị Kinh doanh.
- [12]. Tổng cục Thống kê Việt Nam (2023). Niên giám Thống kê Việt Nam 2022. Hà Nội: Tổng cục Thống kê.
- [13]. Báo Đồng Nai điện tử: <https://baodongnai.vn>
- [14]. Website Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI): <https://vcci.com.vn>
- [15]. Website chính thức của Sở Công Thương Đồng Nai: <http://socongthuong.dongnai.gov.vn>

Tại Đồng Nai, ngày 10/4/2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 133/KH-UBND về việc thực hiện chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Nhiều giải pháp sẽ được triển khai thực hiện để đạt được các mục tiêu mà UBND tỉnh đề ra, trong đó tập trung cho các giải pháp về ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, tái sử dụng dữ liệu... nhằm đơn giản, cắt giảm bớt các thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; phấn đấu bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% chi phí tuân thủ đối với các thủ tục hành chính, 30% chi phí đầu tư thực hiện thủ tục hành chính trong năm 2025. Năm 2026, tiếp tục kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024...

Theo đó, tỉnh Đồng Nai sẽ tập trung vào các nhiệm vụ và giải pháp chính như: Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;

Ứng dụng công nghệ góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh

AN NHIÊN



Việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh theo Kế hoạch của UBND tỉnh sẽ góp phần tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch và công bằng; thúc đẩy đổi mới sáng tạo

Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ; Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; Đẩy mạnh cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Các sở, ban, ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền thực hiện rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc được cung cấp dịch vụ công trực tuyến thống nhất trên toàn quốc. Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Đơn giản hóa thủ tục hành chính nhờ công nghệ

Nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân và doanh nghiệp được UBND tỉnh đề xuất thúc đẩy thực hiện trong thời gian tới. Trong đó, tập trung vào các giải pháp về ứng dụng công nghệ, thực hiện đơn giản hóa trên môi trường điện tử.

Cụ thể, thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên ứng dụng công nghệ, tái sử dụng dữ liệu; Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm hoặc đơn giản hóa

thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cơ sở ứng dụng công nghệ, tối đa sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa, lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và liên thông điện tử; Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa chế độ báo cáo của doanh nghiệp.

Đẩy mạnh cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Theo đó, UBND tỉnh giao các sở, ban ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền thực hiện tham mưu rà soát, tái cấu trúc quy trình, nâng cao chất lượng cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên cơ sở tối đa sử dụng thông tin,



Người dân được hướng dẫn làm thủ tục hành chính online tại Trung tâm hành chính công tỉnh

dữ liệu đã được rà soát, rồi dạng biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; hoàn thành xây dựng, nâng cấp, phát triển các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm đồng bộ, đầy đủ, sạch, sống; kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu hoàn thiện, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, được đồng bộ, kết nối bảo đảm phát triển Cổng thông tin Dịch vụ công quốc gia. Tham mưu nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, bảo đảm cho phép cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa bất kỳ được tiếp nhận, số hóa, chuyển hồ sơ điện tử và trả kết quả cho thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh hoặc toàn quốc theo lộ trình; Rà soát, đánh giá các điều kiện đảm bảo hạ tầng, hệ thống công nghệ thông tin, nhân lực... để mở rộng thẩm quyền tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính hoặc

tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính... nhằm góp phần quan trọng vào việc cải thiện mô hình kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, rà soát, xây dựng định mức, tiêu chuẩn, hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ hành chính công; Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức; phát triển nhân lực số; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp và xã hội.

Theo Phó chủ tịch UBND tỉnh Dương Minh Dũng, Đồng Nai rất coi trọng vai trò của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Lấy sự thành công của doanh nghiệp là thành công của địa phương nên chính quyền sẽ nỗ lực đồng hành, hỗ trợ và mong muốn cộng đồng doanh nghiệp mạnh dạn góp

ý chính sách để hiệu quả phối hợp được tốt hơn. Góp ý cho địa phương về mục tiêu tăng trưởng cao trong thời gian tới, GS-TS Võ Xuân Vinh, Viện trưởng Viện Nghiên cứu kinh doanh, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh cũng cho rằng, Đồng Nai cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý, kiến tạo môi trường sản xuất, kinh doanh bằng cách phối hợp, lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân, đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp thúc đẩy xuất khẩu, tận dụng các hiệp định thương mại tự do (FTA) và hợp tác mở rộng chuỗi cung ứng cùng các địa phương lân cận; điều này sẽ giúp Đồng Nai gia tăng lợi thế cạnh tranh trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh theo Kế hoạch của UBND tỉnh sẽ góp phần tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch và công bằng; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; đổi mới phương thức quản trị hành chính công theo hướng hiện đại, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, góp phần thực hiện các mục tiêu tăng trưởng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

A.N

DOANH NGHIỆP VIỆT BƯỚC VÀO “KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH”

VƯƠNG THẾ

Sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đang trên đường bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của sự phát triển thịnh vượng. Trong quá trình phát triển ấy, cộng đồng doanh nghiệp (DN), doanh nhân ngày càng có những đóng góp to lớn, thể hiện nội lực và sức mạnh quốc gia của Việt Nam, từng bước vươn mình ra thế giới.

DN, doanh nhân Việt Nam, trong đó có Đồng Nai cũng đang nỗ lực vươn mình để phù hợp với xu thế phát triển. Liên tục đổi mới, học hỏi để nâng cấp năng lực sản xuất, kinh doanh, liên kết phát triển là con đường mà các DN đang thực hiện.

Thước đo sức mạnh quốc gia

Hiện Việt Nam đã có gần 1 triệu doanh nghiệp (DN) đang hoạt động, khoảng 14,4 ngàn hợp tác xã và hơn 5 triệu hộ kinh doanh có tiềm năng phát triển lên DN trong tương lai.

Xác định DN lớn có vai trò quan trọng, là nòng cốt dẫn dắt sự phát triển của các ngành và cả nền kinh tế, Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh nhiệm vụ "khuyến khích hình thành, phát triển những tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh khu vực, quốc tế". DN, doanh nhân của Việt Nam có mặt ở hầu hết các ngành nghề sản xuất kinh doanh. Không chỉ trong nước, nhiều DN đã



Phó chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng tặng bằng khen của tỉnh cho 2 tập thể thuộc Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai có thành tích xuất sắc trong công tác hội và những đóng góp trong sản xuất, kinh doanh

khẳng định giá trị thương hiệu vươn tầm khu vực và thế giới, góp phần nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế, như Viettel, PVN, Vingroup, FPT, THACO, Hòa Phát, TH, Vinamilk, Masan... Việt Nam cũng trở thành đối tác xuất, nhập khẩu lớn của nhiều quốc gia kinh tế mạnh trên thế giới.

Theo Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, đội ngũ doanh nhân, DN Việt Nam đã phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng; có mặt ở hầu hết ngành nghề, lĩnh vực và thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội. Một số DN phát triển đạt tầm khu vực và thế giới, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Cùng với cả nước, cộng đồng doanh nhân, DN của Đồng Nai cũng đang ngày một lớn mạnh. Lũy kế từ năm 1991 đến hết 2024, toàn tỉnh có hơn 56 ngàn DN đăng ký hoạt động trên cổng đăng ký quốc gia. Nhiều DN xuất thân từ Đồng Nai đã từng bước vươn lên trở thành tập đoàn kinh tế mạnh của cả nước. Cùng với việc thu hút các DN FDI thì Đồng Nai cũng đã ban hành nhiều chính sách thúc đẩy cộng đồng DN, nhất là các DN nhỏ và vừa, DN tư nhân phát triển. Cách đây 5 năm (năm 2020) Đồng Nai đã xây dựng Đề án Hỗ trợ DN nhỏ và vừa của tỉnh. Mục tiêu của Đồng Nai nhằm triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Chính phủ, địa



TOP100

SAO VÀNG ĐẤT VIỆT 2024



Trao giải thưởng Sao vàng đất Việt tôn vinh top10/top100/top200 thương hiệu Việt Nam tiêu biểu 2024

phương để nâng cao năng lực cạnh tranh cho DN trên địa bàn. Từ đó phát huy nội lực của DN, thúc đẩy phát triển về số lượng và chất lượng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm cho tỉnh.

Phó chủ tịch UBND tỉnh Dương Minh Dũng cho biết, quan điểm nhất quán của Đồng Nai là coi trọng vai trò của DN, doanh nhân đối với sự phát triển của địa phương. Sự thành công của cộng đồng DN cũng là sự thành công của địa phương. Đồng Nai sẽ có các giải pháp để thu hút DN tăng cường đầu tư vào lĩnh vực công nghệ hiện đại, công nghệ của tương lai để phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Khắc phục hạn chế - mạnh mẽ vươn mình

Mặc dù đã có bước phát triển mạnh mẽ tiến tới mốc 1

Đồng Nai mong muốn các hiệp hội DN, hiệp hội ngành nghề phát huy tốt vai trò cánh tay nối dài của chính quyền, giúp chính quyền và DN gặp gỡ, trao đổi thẳng thắn với nhau. Coi trọng kinh tế tư nhân, tăng đối thoại, đồng hành cùng với DN nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ phát triển là nhiệm vụ thường xuyên của địa phương.

triệu DN và cũng đã có những tập đoàn mạnh vươn ra quốc tế song nền kinh tế Việt Nam vẫn cơ bản là sản xuất gia công, chưa chạm được nhiều đến tự động hóa, số hóa. DN Việt Nam chưa thực sự tạo được sự liên kết công nghiệp giữa trong nước và thế giới, chưa thật sự dẫn dắt được chuỗi công nghiệp của các DN FDI vào Việt Nam. Chủ tịch Liên đoàn DN Đồng Nai Đặng Văn Điềm mong muốn địa phương có thêm các cơ chế, chính sách để DN tiếp cận những dịch vụ hỗ trợ hiệu quả như đào tạo nguồn nhân lực, cập nhật hệ thống pháp

lý, thủ tục hành chính, đất đai, vốn... Đồng thời tạo điều kiện để các DN của tỉnh tham gia vào những công trình, dự án của địa phương; kết nối với các DN trong và ngoài nước để tìm kiếm sự hợp tác, phát triển.

Đối với các DN, ông Trương Quốc Cường, Giám đốc Công ty TNHH Tương Lai (huyện Long Thành) chia sẻ, để có thể tham gia và hội nhập với thế giới, DN không thể giữ tư duy sản xuất cũ mà phải liên tục đổi mới, đổi mới và đầu tư để đạt các quy chuẩn mà đối tác đặt điều kiện. Muốn lớn lên, doanh nghiệp phải mạnh dạn



Đầu tư nâng cấp máy móc, công nghệ là câu chuyện mà các DN hiện nay đang nỗ lực thực hiện

đổi mới mình nhưng trong quá trình ấy, chỉ sự nỗ lực, cố gắng của DN thôi là chưa đủ; cần có chiến lược dài hơi từ cơ quan quản lý, từ đó mới có những chính sách hỗ trợ phù hợp.

Tương tự, với Công ty TNHH Xây dựng Công trình Hùng Vương, nhờ đầu tư nâng chất lượng sản phẩm với hệ thống máy móc công nghệ tiên tiến mà sản phẩm của công ty đã có tiếng vang trong khu vực. Đặc biệt, bước tiến quan trọng của công ty trong năm 2024 là khánh thành nhà máy sản xuất ống cấp nước bê tông nòng thép dự ứng lực theo công nghệ Mỹ tại nhà máy ở khu công nghiệp Thạnh Phú (huyện Vĩnh Cửu) với nguồn vốn đầu tư 300 tỷ đồng. Đây là cơ sở đầu tiên tại Việt Nam chuyên sản xuất dòng ống cấp nước bê tông nòng thép dự ứng lực có đường kính từ 1 ngàn mm đến 6 ngàn mm.

Theo ông Đình Công Tuấn,

Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH xây dựng công trình Hùng Vương, DN đã có 32 năm phát triển với hơn 2 ngàn cán bộ công nhân viên. Công ty đã vinh dự nhận Huân chương Lao động hạng Nhất. Việc ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất đã giúp Hùng Vương nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và giảm thiểu chi phí. DN cam kết mang đến những sản phẩm đạt chuẩn quốc tế, đảm bảo hiệu quả, bền vững và thân thiện với môi trường.

Chia sẻ về tâm thế của DN trong thời kỳ mới, ông Đặng Văn Thành, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Thành Thành Công nhận định Nhà nước đã dành rất nhiều thời gian để hoàn chỉnh hệ thống pháp luật không những phù hợp mà còn tương thích với quá trình hội nhập của nền kinh tế Việt Nam. Thế hệ doanh nhân, đặc biệt là doanh nhân trẻ ngày nay có rất nhiều điều kiện

Tháng 3-2025, Chính phủ đã thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng đề án phát triển kinh tế tư nhân do Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính làm trưởng ban. Theo đó, Chính phủ, các bộ ngành đang gấp rút để xây dựng đề án để sớm trình Bộ Chính trị ban hành. Đây là cơ sở để thúc đẩy kinh tế tư nhân cũng như cộng đồng DN Việt Nam phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới.

để hội nhập kinh tế quốc tế. Thế giới cũng đang trong kỷ nguyên số nên các DN cần coi trọng việc quản trị, vận hành dựa trên công nghệ, kỹ thuật. Để vươn mình, DN xây dựng lộ trình, chiến lược rõ ràng để phát triển, từng bước, quản trị, kiểm soát và điều hành chuyên nghiệp cũng như đúc kết cho mình những kinh nghiệm quý báu.

V.T



Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Chuyển đổi số trong ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng là một nhiệm vụ trọng tâm của Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) trong Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ quốc gia đến năm 2030, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện chất lượng dịch vụ, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và thúc đẩy phát triển kinh tế số.

Mục tiêu và định hướng

Đề án chuyển đổi số ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đã được Bộ KH&CN phê duyệt theo Quyết định số 455/QĐ-BKHCN ngày 25/03/2024. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025 bao gồm:

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất trên môi trường mạng.
- 100% cơ quan nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.
- 100% các dịch vụ công được tích hợp, triển khai trên môi trường điện tử.
- 100% các dữ liệu số về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật được cung cấp và thực hiện trên hệ thống dữ liệu số ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng.
- Phấn đấu 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.



Định hướng đến năm 2030, ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng sẽ hoạt động chủ yếu trên môi trường số, với hệ thống cơ sở dữ liệu số liên thông từ trung ương đến địa phương, tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Các nhiệm vụ và giải pháp

Để thực hiện mục tiêu trên, Đề án đề ra các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

- Xây dựng thể chế, cơ chế chính sách: Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy trình làm việc và phương thức chuyển đổi số trong ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng.
- Phát triển hạ tầng số: Hình thành, phát triển hạ tầng số ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng ổn định, an toàn,

thông suốt, kết nối từ trung ương đến địa phương; tăng cường đầu tư, nâng cấp, duy trì các trang thiết bị, hệ thống an toàn thông tin phục vụ quản lý, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

- Xây dựng dữ liệu số: Tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu về tiêu chuẩn đo lường chất lượng với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quốc gia; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng có khả năng kết nối, đồng bộ giữa Bộ KH&CN với các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp.

- Xây dựng nền tảng số: Phát triển nền tảng thông tin đám mây ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng thông minh (ISTAMEQ), cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước trên môi trường số, tăng cường chia sẻ, kết nối, tiếp nhận thông tin phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.



- Đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao nhận thức: Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về tư duy chuyển đổi số cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

- Thúc đẩy hợp tác quốc tế: Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi các mô hình chuyển đổi số thành công trong ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

Kỳ vọng và lợi ích

Việc chuyển đổi số ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng sẽ mang lại nhiều lợi ích, bao gồm:

- Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, giảm thiểu thủ tục hành chính và chi phí cho doanh nghiệp.

- Cải thiện chất lượng dịch vụ công, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng suất lao động và khả năng cạnh tranh quốc gia.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

Xuân Tâm (tổng hợp)

Lộ trình chuyển đổi số phổ biến cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Theo eBook *Hướng Dẫn Chuyển Đổi Số Cho Doanh Nghiệp Tại Việt Nam*, lộ trình chuyển đổi số (CĐS) phổ biến cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) tại Việt Nam bao gồm giai đoạn chuẩn bị và 03 giai đoạn để thực hiện chuyển đổi. Các giai đoạn có thể được thực hiện song song hoặc nối tiếp nhau, tùy thuộc vào mục tiêu và tiềm lực hiện tại của doanh nghiệp, có thể tùy chỉnh để phù hợp với hiện trạng của từng doanh nghiệp.

Giai đoạn chuẩn bị: Xác định mục tiêu và chiến lược chuyển đổi số

- Xác định mục tiêu chiến lược và tầm nhìn CĐS
- Xây dựng chiến lược CĐS tích hợp vào chiến lược chung của DN dựa trên đánh giá mức độ sẵn sàng và mục tiêu của doanh nghiệp
- Xác định kiến trúc tổng thể của doanh nghiệp (enterprise architecture)

Giai đoạn chuyển đổi số mô hình kinh doanh

- Áp dụng công nghệ số để mở rộng hệ thống kênh phân phối, tiếp thị, bán hàng và nâng cao hiệu quả hoạt động chăm sóc khách hàng, hình thành Trải nghiệm khách hàng.
- Từng bước triển khai áp dụng công nghệ số cho chuỗi cung ứng (kết nối quản lý hàng tồn kho, sản xuất, mua hàng đầu vào)
- Áp dụng công nghệ số cho nghiệp vụ kế toán, tài chính.
- Xây dựng khung cơ sở dữ liệu chung về kinh doanh, cung ứng và kế toán.
- Xây dựng chính sách bảo mật kinh doanh, dữ liệu và áp dụng các công cụ bảo mật.



Giới thiệu các ứng dụng, giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp tại Diễn đàn Thương mại điện tử và kinh tế số



Giai đoạn hoàn thiện và chuyển đổi số mô hình quản trị

Bước 1. Hoàn thiện mô hình quản trị và xác định các yêu cầu về dữ liệu tích hợp cho bước tiếp theo

- Xây dựng và hoàn thiện mô hình quản trị đi từ cơ cấu tổ chức, con người, chính sách, quy trình cho tất cả các mảng nghiệp vụ chức năng của doanh nghiệp;
- Xây dựng chỉ tiêu quản trị (KPI/OKR) và hệ thống báo cáo quản trị, và yêu cầu cơ sở dữ liệu;
- Xác định các yêu cầu phục vụ mục đích tích hợp, chuyển đổi số toàn diện. Khi đã đạt được tăng trưởng về mặt doanh thu và khách hàng, doanh nghiệp cần xem xét hoàn thiện mô hình quản trị đi từ cơ cấu tổ chức, hệ thống công nghệ thông tin, dữ liệu, con người, chính sách, quy trình và quản lý hiệu quả hoạt động ở đầu giai đoạn này. Một mô hình quản trị hiệu quả có thể kích thích tăng trưởng, hướng doanh nghiệp tới sự phát triển bền vững. Quá trình hoàn thiện mô hình quản trị có thể bao gồm rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chức năng - nhiệm vụ của từng bộ phận chức năng, định biên nhân sự, mô tả công việc của từng vị trí chức danh, v.v. đòi hỏi doanh nghiệp phải xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động (KPI/OKR) nhằm góp phần tạo dựng một văn hóa làm việc với trọng tâm là thúc đẩy hiệu quả làm việc. Các yêu cầu về dữ liệu liên quan để phục vụ việc đánh giá KPI cần được xác định trong bước này để làm đầu vào cho các chuyển đổi ở bước 2.

Bước 2. CDS mô hình quản trị và hoàn thiện cơ sở dữ liệu

- Áp dụng công nghệ số cho hệ thống báo cáo quản trị;
- Chuyển đổi số/tự động hóa quy trình cho các mảng nghiệp vụ bao gồm lập kế hoạch, ngân sách và dự báo; quản trị nhân sự; quản lý công việc, v.v;
- Tiếp tục hoàn thiện CDS cho mô hình kinh doanh tại giai đoạn 1;
- Xây dựng cơ sở dữ liệu chung của toàn doanh nghiệp;
- Xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng.

Giai đoạn kết nối kinh doanh và quản trị, đổi mới sáng tạo để ra sản phẩm, dịch vụ mới

- Áp dụng công nghệ số để từng bước kết nối các hệ thống hiện có thành một hệ thống thông tin xuyên suốt từ kinh doanh đến các nghiệp vụ quản trị trong doanh nghiệp.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu chung trong toàn bộ doanh nghiệp.
- Đầu tư vào đổi mới sáng tạo (R&D) để tạo ra các thay đổi trong sản phẩm, dịch vụ và không ngừng nâng cấp các hệ thống hiện tại.
- Áp dụng công nghệ số mới để đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cho dữ liệu của toàn doanh nghiệp.

M.Tuấn (tổng hợp)

Phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng AI cho các cán bộ công chức khối Đảng, đoàn thể

Tiếp tục hành trình trang bị tư duy số, nâng tầm năng lực số, sáng ngày 25/4/2025, Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai đã tổ chức Hội nghị phổ cập kiến thức và kỹ năng ứng dụng AI cho hơn 1.000 cán bộ, công chức các cơ quan khối Đảng, đoàn thể trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ông Viên Hồng Tiến - Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy nhấn mạnh, thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, hội nghị phổ cập kiến thức và kỹ năng ứng dụng AI cho cán bộ, công chức các cơ quan khối đảng, đoàn thể được tổ chức nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng cơ bản về ứng dụng AI cho đội ngũ cán bộ, công chức, góp phần quan trọng trong việc tinh giản quy trình, từng bước ứng dụng phù hợp vào công tác chuyên môn, đặc biệt là trong quản lý, chỉ đạo và xây dựng Đảng trong tình hình mới, phục vụ Đảng, Nhà nước và người dân ngày càng tốt hơn.

Trong chương trình hội nghị, PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình, Trưởng bộ môn Ứng dụng tin học, Khoa Toán -Tin học, trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP.HCM đã giới thiệu về AI và các công cụ phổ biến; Hướng dẫn cài đặt và sử dụng các công cụ AI và hướng dẫn cách viết



Tập huấn luyện kiến thức và kỹ năng sử dụng AI cho cán bộ khối Đảng, đoàn thể

yêu cầu hiệu quả.

Bên cạnh đó, các cán bộ công chức, viên chức còn được thực hành với Case Study để xử lý văn bản – nội dung hành chính, công tác Đảng, ứng dụng hình ảnh, video, âm thanh.

Ông Tạ Quang Trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ cho biết, thực hiện Kế hoạch số 433-KH/TU của Tỉnh ủy Đồng Nai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Đồng Nai định hướng đẩy mạnh việc tổ chức các khóa đào tạo về AI cho đội ngũ cán bộ, công chức từ cấp tỉnh đến cấp xã, tiến đến triển khai cho toàn dân trên đa nền tảng. Thực hiện kế hoạch này, trước đó, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng AI cho hơn 1.500 cán bộ, công chức các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và hơn 3.200 cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Tỉnh đoàn, Công đoàn Viên chức tỉnh cũng đã chủ động phối hợp tổ chức tập huấn về sử dụng AI cho cán bộ của đơn vị.

Thời gian tới, Sở sẽ tiếp tục triển khai các mô hình ứng dụng AI cụ thể vào công tác quản lý hành chính; phát triển các ứng dụng AI phù hợp với đặc thù của từng địa phương.

Thanh Tâm

Hội nghị triển khai thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp



Quang cảnh Hội nghị

Sáng ngày 5/5/2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Văn bản số 586-CV/ĐU ngày 26/4/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh về việc triển khai chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Hội nghị đã triển khai tới toàn thể đảng viên, CCVCNLD của Sở một số nội dung trọng tâm về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: Về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh theo chủ trương tại Kết luận số 130-KL/TW, ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về số lượng đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp; Kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện hiện nay kể từ ngày 01/7/2025 sau khi Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành; Về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, ông Tạ Quang Trường, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở nhấn mạnh tầm quan trọng của việc chủ động chuẩn bị cho quá trình sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính theo định hướng mới, trong đó có phương án hợp nhất cơ quan với tỉnh Bình Phước. Với đặc thù địa bàn rộng, việc đi lại, phối hợp công việc giữa các đơn vị sẽ gặp nhiều khó khăn, đòi hỏi sự nỗ lực cao độ và tinh thần làm việc chủ động, linh hoạt của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong ngành. Do vậy, để thích ứng với mô hình tổ chức mới, việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, đặc biệt là khai thác các giải pháp trí tuệ nhân tạo (AI) trong điều hành và xử lý công việc là hết sức cần thiết. Ngoài ra, cần thay đổi tư duy và phương pháp làm việc truyền thống, hướng đến xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Thu Hà

Đồng Nai và Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh triển khai chương trình hợp tác về khoa học công nghệ

Sáng ngày 7/5/2025, Ban Giám đốc Sở và lãnh đạo các phòng, Trung tâm của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai đã có buổi làm việc với Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nhằm trao đổi về việc triển khai chương trình hợp tác về khoa học công nghệ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trong chương trình làm việc, hai bên đã trao đổi, xác định các nhiệm vụ, giải pháp triển khai chương trình hợp tác giữa Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Đồng Nai. Cụ thể, xác định các nhiệm vụ đột phá của tỉnh Đồng Nai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, từ đó xây dựng khung chương trình hợp tác giữa Đồng Nai và Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Hai bên cũng thống nhất xây dựng mô hình hợp tác giữa doanh nghiệp - Viện/trường - địa



Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai và Đại học quốc gia TP.HCM trao đổi tại buổi làm việc

phương theo nhu cầu của tỉnh. Đại học quốc gia TP.HCM tham gia tư vấn cho Đồng Nai xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Ông Tạ Quang Trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai cho biết, việc tăng cường liên kết với các viện, trường đại học lớn như Đại học

quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh là bước đi quan trọng trong việc hiện thực hóa các mục tiêu phát triển khoa học công nghệ gắn với nhu cầu thực tiễn của địa phương theo Kế hoạch 433-KH/TU của Tỉnh ủy Đồng Nai và Kế hoạch 92/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị

Thanh Tâm

Đồng Nai tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực thiết kế vi mạch, chế tạo linh kiện bán dẫn

Ngày 19-5, Sở Khoa học và Công nghệ đã khai mạc lớp bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực thiết kế vi mạch, công nghệ vi chế tạo linh kiện bán dẫn, linh kiện vi cơ điện tử - vi hệ thống.

Lớp bồi dưỡng diễn ra từ ngày 19/5 đến ngày 30/5/2025, dành cho đối tượng là giảng viên các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đang giảng dạy các ngành liên quan đến vi mạch, bán dẫn hoặc cán bộ quản lý nhà nước về lĩnh vực, cán bộ nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực vi mạch, bán dẫn. Số lượng

dự kiến 25 người.

Nội dung đào tạo bao gồm: kiến thức nền tảng về ngành công nghiệp bán dẫn, xu hướng phát triển toàn cầu và chiến lược phát triển ngành của Việt Nam; kiến thức về các phương pháp và thực hành kỹ thuật phủ màng mỏng vật liệu, kỹ thuật khắc ăn mòn, kỹ thuật pha tạp khuếch tán và cấy ion; các quy trình vi chế tạo linh kiện bán dẫn và vi hệ thống (MEMS); Thực hành mô phỏng, thiết kế chế tạo bộ mặt nạ quang (photomask) cho linh kiện cảm biến áp suất; Tăng cường kỹ năng thực hành cho

công chức, viên chức, người lao động trong việc vận dụng công nghệ vi chế tạo linh kiện bán dẫn và MEMS trong các dự án công nghệ cao.

Lớp bồi dưỡng kiến thức được tổ chức nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, năng lực giảng dạy nghiên cứu về công nghệ vi mạch bán dẫn nói chung và công nghệ đóng gói, kiểm thử tiên tiến. Qua đó góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp vi mạch bán dẫn của tỉnh Đồng Nai và khu vực.

Thanh Tâm

Ra mắt trợ lý AI Sở Khoa học và Công nghệ

Nhân dịp kỷ niệm Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5/2025, Sở Khoa học và Công nghệ và Trường Đại học Lạc Hồng đã phối hợp tổ chức lễ công bố trợ lý AI Sở Khoa học và Công nghệ - Sản phẩm do Sở Khoa học và Công nghệ, Hội Tin học tỉnh Đồng Nai và Trường Đại học Lạc Hồng phối hợp xây dựng.

Trợ lý AI Sở Khoa học và Công nghệ được kỳ vọng sẽ nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý và kết nối thông tin khoa học và công nghệ trong thời đại số. Với các tính năng thân thiện, dễ dùng, trợ lý AI Sở KH&CN giúp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tra cứu thủ tục nhanh hơn, dễ hiểu hơn mà không cần đến tận nơi; Hỗ trợ cơ quan quản lý theo dõi hiệu quả xử lý hồ sơ qua log hệ thống; Đánh giá KPI từng bộ phận khách quan, không phụ thuộc báo cáo giấy; Đồng hành cùng sinh viên, nhà trường tham gia dự án thực tế, ứng dụng AI vào giải quyết vấn đề thật. Kết nối kiến thức, công nghệ, xã hội. Đây không chỉ là sản phẩm



công nghệ, mà là giải pháp đồng hành - đưa trí tuệ nhân tạo phục vụ cộng đồng, từ chính nhu cầu thực tiễn...

Phát biểu tại lễ ra mắt Trợ lý AI Sở Khoa học và Công nghệ, TS. Lâm Thành Hiến, Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng nhấn mạnh: Trong bối cảnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đang lan rộng khắp các lĩnh vực, việc triển khai Trợ lý AI Sở Khoa học

và Công nghệ Đồng Nai là một bước đi tiên phong - mở ra hướng tiếp cận mới trong công tác quản lý nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đưa khoa học công nghệ vào thực tiễn cuộc sống.

Thu Hà



Công bố Trợ lý AI Sở KH&CN nhân dịp kỷ niệm Ngày KH&CN Việt Nam 18-5

Phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số và ứng dụng AI cho cán bộ chiến sĩ Công an tỉnh Đồng Nai



Cán bộ, chiến sĩ công an tham gia hội nghị trực tiếp tại hội trường Công an tỉnh

Ngày 16/5/2025, Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Đại học quốc gia TP.HCM tổ chức hội nghị phổ cập kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho gần 1.000 cán bộ, chiến sĩ công an trên địa bàn tỉnh dưới hình thức trực tiếp từ điểm cầu Công an tỉnh và trực tuyến tại địa bàn cơ sở của 10 huyện, thành phố.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Tạ Quang Trường nhấn mạnh, Nghị quyết 57-NQ/TW đã đặt vấn đề phải ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ quản lý nhà nước tốt hơn. Thực hiện Nghị quyết 57, Đồng Nai đã tổ chức các khóa đào tạo về AI cho đội ngũ cán bộ, công chức từ cấp tỉnh đến cấp xã, tiến đến triển khai cho toàn dân. Hội nghị hôm nay cũng là

một trong những bước thực hiện phong trào “Bình dân học vụ AI” của tỉnh, nhằm trang bị kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, về trí tuệ nhân tạo (AI) cho cán bộ, chiến sĩ Công an tỉnh, qua đó giúp thay đổi phương thức làm việc dựa trên công nghệ số và ứng dụng AI để làm việc dễ dàng hơn, đơn giản hơn và hiệu quả hơn.

Trong chương trình hội nghị, PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình, Trưởng bộ môn Ứng dụng tin học, Khoa Toán -Tin học, trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP.HCM đã giới thiệu những kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số, tổng quan về AI và ứng dụng AI trong quản lý nhà nước, trong quản lý hành chính dịch vụ công và bảo mật dữ liệu. Đồng thời, các đại biểu cũng được hướng dẫn thực hành theo tình huống cụ thể.

Đại tá Trần Tiến Đạt, Phó Giám

đốc Công an tỉnh Đồng Nai cho biết, đây là hội nghị phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số và ứng dụng AI lần thứ hai được Công an tỉnh Đồng Nai tổ chức. Trước đó, ngày 12/5, hội nghị lần thứ nhất đã được tổ chức. Cả 2 hội nghị nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết cho lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ chiến sĩ, nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại nhằm nâng cao chất lượng công việc và tiết kiệm thời gian; tạo tiền đề để cán bộ chiến sĩ chủ động tiếp cận, ứng dụng AI vào quản lý hành chính, phát triển các dịch vụ công thông minh và tham gia vào quá trình chuyển đổi số, qua đó đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong Công an tỉnh.

Thanh Tâm